Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI 2

KHOA GIÁO DỤC TIỂU HỌC

ĐINH THỊ NGỌC LAN

NGHIÊN CỨU QUÁ TRÌNH GHI NHỚ Ý NGHĨA CỦA HỌC SINH LỚP 5 TRƯỜNG TIỂU HỌC TIÊN DƯƠNG – ĐÔNG ANH – HÀ NỘI

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

Chuyên ngành: Tâm lí học

Người hướng dẫn khoa học

TS.GVC. NGUYỄN ĐÌNH MẠNH

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

HÀ NỘI –

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

LỜI CẢM ƠN

Tôi xin chân thành cảm ơn sự hướng dẫn, giúp đỡ của các thầy cô giáo trong khoa Giáo dục Tiểu học đã tạo điều kiện thuận lợi cho tôi trong quá trình thực hiện khóa luận. Đặc biệt, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới thầy giáo: T.S.GVC Nguyễn Đình Mạnh – Trưởng Bộ môn Tâm lý - giáo dục trường ĐHSP Hà Nội 2 đã tận tình hướng dẫn, chỉ bảo giúp tôi hoàn thành khóa luận này.

Tôi xin chân thành cảm ơn BGH nhà trường, các thầy giáo, cô giáo của trường Tiểu học Tiên Dương – Đông Anh – Hà Nội đã tạo điều kiện thuận lợi, giúp đỡ tôi trong quá trình nghiên cứu và thực hiện đề tài.

Do điều kiện thời gian nghiên cứu và vốn kiến thức còn hạn chế, chắc chắn đề tài không tránh khỏi những thiếu sót. Tôi rất mong nhận được sự đóng góp của quý thầy cô và các bạn đồng nghiệp để đề tài này thực sự có chất lượng và hữu ích.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Hà Nội, tháng 05 năm

Sinh viên

Đinh Thị Ngọc Lan

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đề tài ***"Nghiên cứu quá trình ghi nhớ ý nghĩa của học sinh lớp 5 trường tiểu học Tiên Dương – Đông Anh – Hà Nội"*** là kết quả mà tôi đã trực tiếp tìm tòi, nghiên cứu. Trong quá trình nghiên cứu tôi có sử dụng tài liệu của một số tác giả để tham khảo. Đó chỉ là cơ sở để tôi rút ra được những vấn đề cần tìm hiểu ở đề tài của mình. Tôi xin cam đoan đây là kết quả của cá nhân tôi hoàn toàn không trùng khớp với kết quả của các tác giả khác.

Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Hà Nội, tháng năm

Sinh viên

Đinh Thị Ngọc Lan

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU 1

1. Lí do chọn đề tài 1
2. Mục đích nghiên cứu 2
3. Đối tượng và khách thể nghiên cứu 3
4. Nhiệm vụ nghiên cứu 3
5. Giả thuyết khoa học 3
6. Phương pháp nghiên cứu 4
7. Cấu trúc khóa luận 4

NỘI DUNG 5

Chương 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN 5

1. Lịch sử nghiên cứu của vấn đề 5
2. Khái niệm trí nhớ 7
3. Vai trò của trí nhớ 7
4. Các quan điểm tâm lí học về bản chất của trí nhớ 8

4.1. Tâm lí học Gestal về trí nhớ 8

4.2. Thuyết liên tưởng về trí nhớ 8

4.3. Tâm lí học hiện đại về trí nhớ 10

5. Các quá trình cơ bản của trí nhớ 10

5.1. Quá trình ghi nhớ 11

5.2. Quá trình giữ gìn 12

5.3. Quá trình tái hiện 12

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

5.4. Quên và cách chống quên 12
6. Các loại ghi nhớ 13
6.1. Ghi nhớ không chủ định 14
6.2. Ghi nhớ có chủ định 15

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

6.3. Các biện pháp ghi nhớ ý nghĩa 17

7. Đặc điểm hoạt động học tập và một số đặc điểm tâm lí của học sinh ở giai đoạn thứ 2 tiểu học 20

7.1. Đặc điểm hoạt động học tập 20

7.2. Một số đặc điểm tâm lí của học sinh ở giai đoạn thứ 2 tiểu học có liên quan đến đề tài 22

Chương 2. THỰC TRẠNG KHẢ NĂNG GHI NHỚ CỦA HỌC SINH LỚP 5 TRƯỜNG TIỂU HỌC TIÊN DƯƠNG – ĐÔNG ANH – HÀ NỘI

1. Ghi nhớ có chủ định 24

2. Kết quả điều tra những tri thức mà học sinh ghi nhớ được đồng thời có khả năng vận dụng 29

3. Các nguyên nhân ảnh hưởng đến sự ghi nhớ ý nghĩa của học sinh 32

Chương 3. THỬ NGHIỆM HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CÁC BIỆN PHÁP GHI NHỚ Ý NGHĨA CHO HỌC SINH LỚP 5

1. Mở đầu 35

1.1. Mục tiêu thử nghiệm 35

1.2. Nội dung cơ bản của chương trình thử nghiệm 35

1.3. Khách thể thử nghiệm và đối chứng 37

2. Kết quả nghiên cứu 37

2.1. Ghi nhớ có chủ định 37

2.2. Kết quả điều tra những tri thức mà học sinh nhớ được, đồng thời có khả năng vận dụng 42

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ 46

TÀI LIỆU THAM KHẢO 48

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

PHỤ LỤC 50

.....

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Trí nhớ là quá trình tâm lí có vai trò quan trọng trong đời sống và hoạt động của con người. Trí nhớ phản ánh những kinh nghiệm của con người dưới hình thức biểu tượng. Do đó, trí nhớ đóng vai trò rất quan trọng trong cuộc sống con người. Con người muốn hoạt động phải có khả năng lặp lại các thao tác cũ, sử dụng hiểu biết đã có vào công việc hiện tại. Trong những hành động phức tạp, vai trò của trí nhớ càng quan trọng. Vì vậy, trí nhớ là điều kiện không thể thiếu để tiến hành hoạt động.

Đối với đời sống tâm lí, trí nhớ là điều kiện để con người phát triển được những chức năng tâm lí bậc cao, là điều kiện để con người tích luỹ kinh nghiệm, sử dụng kinh nghiệm đó trong cuộc sống và hoạt động. Nếu không có trí nhớ thì không có bất cứ sự phát triển tâm lí nào. Con người mãi mãi ở tình trạng trẻ sơ sinh. Trí nhớ là điều kiện để con người có đời sống tâm lí bình thường, ổn định, lành mạnh, trở thành một nhân cách. Trí nhớ đảm bảo cho sự thống nhất, toàn vẹn của nhân cách. Không có trí nhớ con người không có nhân cách. Không chỉ vậy, trí nhớ còn là công cụ để lưu giữ các kết quả của quá trình nhận thức, là điều kiện để diễn ra các quá trình tư duy, tưởng tượng làm cho các quá trình này đạt kết quả hợp lí (cung cấp các tài liệu do nhận thức cảm tính thu nhận được cho nhận thức lí tình một cách trung thành và đầy đủ).

Trí nhớ của con người là hoạt động tích cực phức tạp, bao gồm nhiều quá trình khác nhau và có mối quan hệ qua lại với nhau, đó là các quá trình: ghi nhớ, gìn giữ, tái hiện và quá trình quên. Ghi nhớ là giai đoạn đầu tiên của một hoạt động nhớ cụ thể nào đó. Ghi nhớ là quá trình hình thành dấu vết "ấn tượng" của đối tượng mà ta đang tri giác (tức là tài liệu phải ghi nhớ) trên vỏ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

não, đồng thời cũng là quá trình hình thành mối liên hệ giữa tài liệu mới với tài liệu cũ đã có, cũng như mối liên hệ giữa các bộ phận của bản thân tài liệu mới với nhau. Điều này làm cho ghi nhớ khác với tri giác, mặc dù ghi nhớ khởi đầu đồng thời với quá trình tri giác tài liệu. Có nhiều hình thức ghi nhớ khác nhau. Căn cứ vào mục đích của việc ghi nhớ có thể chia thành hai loại là: ghi nhớ không chủ định và ghi nhớ có chủ định.

Việc tìm hiểu về ghi nhớ ý nghĩa đã tạo nên những đóng góp to lớn cho nghiên cứu lí luận cũng như thực tiễn. Ở Tiểu học, ghi nhớ được chia làm 2 giai đoạn: *Giai đoạn lớp 1,2* ghi nhớ máy móc phát triển tương đối tốt và chiếm ưu thế hơn so với ghi nhớ có ý nghĩa. Nhiều học sinh chưa biết tổ chức việc ghi nhớ có ý nghĩa, chưa biết dựa vào các điểm tựa để ghi nhớ, chưa biết cách khái quát hóa hay xây dựng dàn bài để ghi nhớ tài liệu. *Giai đoạn lớp 4,5* ghi nhớ có ý nghĩa và ghi nhớ từ ngữ được tăng cường. Ghi nhớ có chủ định đã phát triển. Tuy nhiên, hiệu quả của việc ghi nhớ có chủ định còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố như mức độ tích cực tập trung trí tuệ của các em, sức hấp dẫn của nội dung tài liệu, yếu tố tâm lý tình cảm hay hứng thú của các em... Vì vậy việc nghiên cứu ghi nhớ ý nghĩa của trẻ đóng vai trò rất quan trọng đối với quá trình học tập, hình thành và phát triển nhân cách, đặc biệt là đối với học sinh lớp 5. Chính vì vậy, tôi chọn đề tài: "***Nghiên cứu quá trình ghi nhớ ý nghĩa của học sinh lớp 5 trường Tiểu học Tiên Dương – Đông Anh – Hà Nội***" để nghiên cứu, từ đó có những biện pháp rèn luyện ghi nhớ ý nghĩa cho học sinh.

2. **Mục đích nghiên cứu**

Nghiên cứu quá trình ghi nhớ ý nghĩa của học sinh lớp 5 trường Tiểu học Tiên Dương, trên cơ sở đó đề ra một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả ghi nhớ ý nghĩa cho các em, góp phần nâng chất lượng quả giáo dục.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

3. **Đối tượng và khách thể nghiên cứu**

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Quá trình ghi nhớ ý nghĩa của học sinh lớp 5

3.2. Khách thể nghiên cứu

Nghiên cứu trên 50 học sinh lớp 5A, 50 học sinh lớp 5B trường Tiểu học Tiên Dương huyện Đông Anh

4. **Nhiệm vụ nghiên cứu**

- Nghiên cứu các vấn đề lí luận về trí nhớ:

+ Khái niệm trí nhớ.

+ Các loại ghi nhớ.

+Đặc điểm hoạt động học tập và một số đặc điểm tâm lí của học sinh tiểu học.

- Tìm hiểu thực trạng quá trình ghi nhớ ý nghĩa của học sinh lớp 5 trường Tiểu học Tiên Dương, các nguyên nhân chủ quan và khách quan có ảnh hưởng đến quá trình ghi nhớ ý nghĩa của học sinh.

- Đề xuất và thử nghiệm tác động các biện pháp ghi nhớ ý nghĩa nhằm nâng cao hiệu quả ghi nhớ cho học sinh lớp 5.

5. **Giả thuyết khoa học**

Quá trình ghi nhớ ý nghĩa của các khách thể nghiên cứu còn chưa chiếm ưu thế. Đa số các em vẫn có khuynh hướng ghi nhớ máy móc. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến thực trạng trên, trong đó có một nguyên nhân quan trọng: Giáo viên chưa hình thành và rèn luyện cho học sinh các biện pháp ghi nhớ ý nghĩa, chưa định hướng cho học sinh tài liệu nào cần ghi nhớ trong thời gian ngắn, tài liệu nào cần ghi nhớ trong thời gian dài. Vì vậy nếu đổi mới phương pháp dạy học, giáo viên chủ động hình thành cho học sinh các biện pháp ghi nhớ ý nghĩa thì chất lượng trí nhớ của các em sẽ được nâng cao.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

6. Phoqơng pháp nghiên cứu

6.1. Phương pháp nghiên cứu lí luận

- Tìm hiểu những vấn đề lí luận về trí nhớ.
- Tìm hiểu những vấn đề lí luận về ghi nhớ.
- Tìm hiểu những vấn đề lí luận về ghi nhớ của học sinh tiểu học.

6.2. Phương pháp quan sát

Quan sát giờ học, giờ kiểm tra nhằm tìm hiểu thái độ học tập, tính tích cực của học sinh trong giờ học.

6.3. Phương pháp thử nghiệm tác động

Soạn giáo án và giảng dạy một số tiết ở môn Toán và Tiếng Việt lớp 5 theo hướng tổ chức hoạt động tích cực, chủ động, sáng tạo để hình thành cho học sinh các biện pháp ghi nhớ logic.

6.4. Phương pháp trắc nghiệm

6.5. Phương pháp nghiên cứu sản phẩm hoạt động

6.6. Phương pháp trò chuyện (đàm thoại)

6.4. Phương pháp thống kê toán học xử lí số liệu

Dùng toán thống kê để xử lí số liệu, so sánh, đối chiếu và rút ra kết luận.

7. **Dự kiến cấu trúc của đề tài**

A. *Mở đầu*

B. *Nội dung*

Chương 1: Cơ sở lí luận.

Chương 2: Thực trạng khả năng ghi nhớ ý nghĩa của học sinh lớp 5 trường tiểu học Tiên Dương – Đông Anh – Hà Nội.

Chương 3: Thử nghiệm hình thành và phát triển các biện pháp ghi nhớ ý nghĩa cho học sinh lớp 5.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

C. Kết luận và kiến nghị

Tài liệu tham khảo và phụ lục

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

PHẦN NỘI DUNG

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÍ LUẬN

1.1 Lịch sử nghiên cứu của vấn đề

Trí nhớ là thuộc tính chung của các vật chất hữu cơ. Đối với con người, trí nhớ là điều kiện chủ yếu, điều kiện cơ sở của toàn bộ đời sống tâm lí con người. Vì vậy trong suốt lịch sử phát triển của khoa học tâm lí, trí nhớ thường xuyên là đối tượng nghiên cứu được các nhà tâm lí học ưa thích. Do những cách tiếp cận khác nhau nên nghiên cứu về trí nhớ hết sức phong phú và đa dạng.

1.1.1. Các công trình nghiên cứu ở nước ngoài về trí nhớ

Công trình khoa học đầu tiên về trí nhớ được Hermann Ebbingheus – một học giả người Đức tiến hành năm 1885. Đề tài này đã nghiên cứu về cách thức hình thành và ghi nhớ các liên tưởng trong trí nhớ bằng phương pháp thực nghiệm.

Trong tác phẩm "Phân tích trí nhớ về mặt thần kinh" của A.R.Luria năm 1970 đã trình bày xuất phát điểm coi trí nhớ là một hoạt động tâm lí có cấu trúc tâm lí và cấu trúc thần kinh của trí nhớ.

Các nhà tâm lí học Liên Xô cũ đã có những công trình nghiên cứu về vấn đề liên quan giữa tâm lí và hoạt động trong lĩnh vực các quá trình trí nhớ. Trong các công trình nghiên cứu của V.P.Dintreko đã xác định sự phụ thuộc của hiệu quả ghi nhớ vào đối tượng của hoạt động. Tất cả những gì là đối tượng của hành động cần thiết cho việc thực hiện nhiệm vụ đều có thể ghi nhớ một cách chính xác và chắc chắn. Có những cái tuy được tri giác rõ ràng, nhưng không cần cho nhiệm vụ của hành động thì về sau hầu như không nhớ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

ra được. Các tác giả đã đặc biệt quan tâm tới các quá trình tư duy tham gia vào ghi nhớ.

1.1.2. Các công trình nghiên cứu trong nước về trí nhớ

Công trình nghiên cứu về trí nhớ: "Phương pháp ghi nhớ theo điểm tựa" của Phạm Minh Hạc, Trương Anh Tuấn đề cập đến việc giảng cho học sinh hiểu ý chính của bài khóa, giảng kĩ những từ mang nhiều lượng thông tin nhất trong bài. Cho học sinh gạch dưới những từ, cụm từ… Qua thực nghiệm, các tác giả đi đến khẳng định: "nếu huấn luyện cho các em học theo phương pháp "điểm tựa" thì giảm bớt được thời gian ghi nhớ theo phương pháp cũ" [3, tr.112]. Các tác giả đã vạch ra hiệu quả của ghi nhớ logic và huấn luyện cho các em có loại trí nhớ này. Tuy nhiên, các tác giả chưa giải quyết vấn đề phương pháp ghi nhớ theo "điểm tựa" được rèn luyện trong những điều kiện nào của dạy học mà mới chỉ đề cập đến việc rèn luyện trí nhớ tách ra khỏi nhứng điều kiện của dạy học nói chung ở trên lớp.

Công trình "Ghi nhớ máy móc và ghi nhớ ý nghĩa của học sinh lớp 5,6,8 dùng phương pháp thực nghiệm đo khối lượng từ và số". Nhóm nghiên cứu trí nhớ, tổ Tâm lí học, trường ĐHSP Hà Nội do Phạm Minh Hạc chủ trì, 1963. Công trình kết luận rằng: Khối lượng nhớ từ lớn hơn khối lượng nhớ số. Khối lượng ghi nhớ thị giác là tốt nhất, khối lượng ghi nhớ riêng rẽ bằng thị giác, thính giác nhỏ hơn khối lượng ghi nhớ bang thị giác, thính giác phối hợp. Quá trình quên xảy ra không theo tỉ lệ thuận với thời gian.

Vũ Thị Nho, trong công trình nghiên cứu về trí nhớ của học sinh tiểu học nhận xét: "Đầu tuổi đi học, hầu hết các em còn bị trí nhớ tự do, không chủ định chi phối. Từ lớp 3 trở lên khả năng ghi nhớ có chủ định ở học sinh mới hình thành rõ nét, tuy nhiên trí nhớ không chủ định vẫn song song tồn tại" [10, tr.75].

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Trong công trình nghiên cứu đề tài cấp Bộ (1997), Trần Trọng Thủy đã đưa ra kết luận: Khối lượng trí nhớ của học sinh tiểu học tăng lên, học sinh lớp 5 ghi nhớ từ 2,3 lần học sinh lớp 1. Tính trực quan vẫn giữ vai trò quan trọng trong trí nhớ của học sinh.

Tuy nhiên, các công trình nghiên cứu chỉ xác định đặc điểm chung của trí nhớ học sinh tiểu học, chứ không đi vào nghiên cứu, tìm hiểu thực trạng khả năng ghi nhớ của học sinh từng khối lớp ở bậc Tiểu học.

1.2. Khái niệm về trí nhớ

"Trí nhớ là một quá trình tâm lí phản ánh những kinh nghiệm đã có của cá nhân dưới hình thức biểu tượng, bao gồm sự ghi nhớ, giữ gìn và tái tạo lại sau đó ở trong óc cái mà con người đã cảm giác, tri giác, xúc cảm hành động hay suy nghĩ trước đây" [17, tr 106].

Trí nhớ phản ánh kinh nghiệm của cá nhân. Những kinh nghiệm: hình ảnh, khái niệm, rung động, hành động, các thuộc tính của nhân cách mà cá nhân phản ánh. Tiếp thu được trí nhớ lưu giữ. Trí nhớ không làm thay đổi những gì cá nhân tiếp thu được. Nét đặc trưng nhất của trí nhớ là trung thành với tất cả những gì cá nhân đã tiếp thu được nghĩa là nó hoạt động một cách máy móc và thật thà.

Trí nhớ là một hoạt động bao gồm quá trình: quá trình ghi nhớ, quá trình giữ gìn, quá trình tái hiện và quá trình quên. Mỗi quá trình đó có một chức năng xác định nhưng chúng không đối lập nhau mà thâm nhập vào nhau và chuyển hóa cho nhau.

1.3. Vai trò của trí nhớ

Trong cuộc sống của con người, trí nhớ có vai trò vô cùng quan trọng. Trí nhớ là điều kiện không thể thiếu được để con người có đời sống tâm lí bình thường và ổn định. Nhờ có trí nhớ mà con người tích lũy vốn kinh nghiệm và đem những kinh nghiệm đó vận dụng vào cuộc sống. Như vậy,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

không có trí nhớ thì không có kinh nghiệm, không có kinh nghiệm thì không thể có bất cứ một hành động nào, không thể phát triển tâm lí, nhân cách con người.

Đối với hoạt động nhận thức của con người, trí nhớ có vai trò đặc biệt to lớn. Nó là công cụ để lưu giữ lại kết quả của các quá trình cảm giác và tri giác, nhờ đó nhận thức phân biệt được các mối tác động lần đầu tiên và cái cũ đã tác động trước đây để có thể ứng xử thích hợp tức thì với hoàn cảnh sống. Trí nhớ là một điều kiện quan trọng để diễn ra quá trình nhận thức lí tính (tư duy và tưởng tượng) và làm cho quá trình này đạt kết quả hợp lí. Ở đây trí nhớ đã cung cấp các tài liệu do nhận thức cảm tính thu nhận cho nhận thức lí tính một cách trung thành và đầy đủ.

Như vậy, trí nhớ phản ánh kinh nghiệm của con người trong mọi lĩnh vực: nhận thức, tình cảm và hành vi, do đó trí nhớ có tính chất quyết định đời sống tâm lí của con người, quyết định sự hình thành và phát triển nhân cách con người.

1.4. Các quan điểm tâm lí học về sự hình thành trí nhớ

1.4.1. Tâm lí học Gestal về trí nhớ (thuyết cấu trúc về trí nhớ)

Những nhà tâm lí học Gestal cho rằng: "mỗi đối tượng có một cấu trúc thống nhất các yếu tố cấu thành (chứ không phải tổng số những bộ phận riêng lẻ của nó). Cấu trúc này là cơ sở để tạo nên trong bán cầu đại não một cấu trúc tương tự của những dấu vết, và do đó trí nhớ được hình thành" [17, tr 181]. Tâm lí học Gestal coi nguyên tắc tính trọn vẹn của những hình ảnh như là một quy luật (được gọi là quy luật Gestal).

1.4.2. Thuyết liên tưởng về trí nhớ

Thuyết liên tưởng coi sự liên tưởng là nguyên tắc quan trọng nhất của sự hình thành trí nhớ nói riêng và sự hình thành tất cả các hiện tượng tâm lí khác nói chung. Theo quan điểm này "sự xuất hiện của một hình ảnh tâm lí

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

trong vỏ não bao giờ cũng diễn ra đồng thời hoặc kế tiếp trong thời gian với một hiện tượng tâm lí khác theo quy luật liên tưởng" [17, tr 180]. Tức là sự vật, hiện tượng của thực tế khách quan được ghi lại hay nhớ lại không phải tách biệt nhau mà liên quan chặt chẽ với nhau theo từng nhóm hay theo từng loại. Do đó sự nhớ lại một số sự vật hay hiện tượng này dẫn đến sự nhớ lại một số sự vật hay hiện tượng khác. Sở dĩ như vậy là vì trong thực tế, sự vật và hiện tượng có mối quan hệ chặt chẽ với nhau trong không gian và thời gian, trong quan hệ giống nhau và khác nhau, thậm chí trái ngược nhau.

Dưới ảnh hưởng của mối quan hệ khách quan đó, trên vỏ não hình thành những mối liên hệ thần kinh tạm thời làm cơ sở sinh lí cho quá trình ghi nhớ, nhớ lại. Điều này trong tâm lí học gọi là sự liên tưởng.

Căn cứ vào kích thích hiện tại và biểu tượng cũ, người ta chia liên tưởng ra làm 4 loại và cũng là quy luật liên tưởng:

a. Liên tưởng gần nhau về không gian hoặc thời gian do giữa những sự vật hay hiện tượng có sự gần gũi nhau về không gian và thời gian mà nhớ đến sự vật này ta cũng nhớ đến sự vật kia.

b. Liên tưởng giống nhau về hình thức hoặc nội dung xuất hiện trong khi các sự vật hay hiện tượng này có hình thức hay nội dung giống hệt như những sự vật hay hiện tượng trước đây.

c. Liên tưởng trái ngược nhau xuất hiện giữa các đối tượng hiện tại và trước đây có những đặc điểm trái ngược nhau. Chẳng hạn như thấy đen nghĩ đến trắng, hay có đêm nhớ ngày…

d. Liên tưởng nhân quả xuất hiện khi sự vật hay hiện tượng này là nguyên nhân hay kết quả của sự vật hiện tượng kia. Như thấy sự học tập say sưa cần cù có thể nghĩ đến kết quả tốt đẹp trong khi kiểm tra.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Như vậy, quan điểm này mới chỉ dừng lại ở sự miêu tả những điều kiện bên ngoài của sự xuất hiện những ấn tượng đồng thời. Nói cách khác, quan

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

điểm này mới nhìn thấy sự kiện, hiện tượng chứ chưa lí giải được một cách khoa học về sự hình thành trí nhớ.

1.4.3. Tâm lí học hiện đại về trí nhớ (thuyết hoạt động về trí nhớ)

Tâm lí học hiện đại coi hoạt động của cá nhân quyết định sự hình thành trí nhớ nói riêng và tâm lí nói chung. Theo quan điểm này: "sự ghi lại, giữ gìn và tái hiện được quy định bởi vị trí, vai trò và đặc điểm của tài liệu đối với hoạt động của cá nhân. Những quá trình đó (ghi nhớ, giữ gìn và tái hiện) có hiệu quả nhất khi tài liệu trở thành mục đích của hành động" [17, tr 181].

Các nhà nghiên cứu đã có những công trình nghiên cứu vấn đề tương quan giữa tâm lí và hoạt động trong lĩnh vực các quá trình trí nhớ. Trong các công trình nghiên cứu của các nhà tâm lí học Liên Xô đã xác định sự phụ thuộc của hiệu quả ghi nhớ vào đối tượng hoạt động. Tất cả những gì là đối tượng của hành động cần thiết cho việc thực hiện thực hiện nhiệm vụ đều có thể được ghi nhớ một cách chính xác và vững chắc. Có những cái tuy được tri giác rõ ràng, song không phải là đối tượng của hành động thì về sau hầu như không nhớ ra được. Đồng thời các công trình này đã chỉ ra tính chất quyết định của động cơ hoạt động, đặc biệt là tính tích cực của chủ thể trong khi thực hiện hoạt động đối với trí nhớ.

Như vậy, sự hình thành những mối quan hệ giữa những biểu tượng riêng lẻ không chỉ dược quy định bởi tính chất cả tài liệu mà còn chủ yếu bởi mục đích ghi nhớ tài liệu đó của cá nhân.

1.5. Các quá trình cơ bản của trí nhớ

Trí nhớ của con người là hoạt động tích cực phức tạp, bao gồm nhiều quá trình thành phần: quá trình ghi nhớ (tạo vết), quá trình gìn giữ (củng cố vết), quá trình tái hiện (từ những dấu vết làm sống lại những hình ảnh) và quá trình quên (không tái hiện được). Mỗi quá trình này có một chức năng xác định, nhưng chúng không đối lập nhau mà chúng lại phụ thuộc vào nhau (ghi

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nhớ, giữ gìn tốt thì mới tái hiện tốt), thâm nhập vào nhau, chuyển hóa cho nhau (khi tái hiện đồng thời có tác dụng củng cố).

1.5.1. Quá trình ghi nhớ

Ghi nhớ là giai đoạn đầu tiên của một hoạt động nhớ cụ thể nào đó. Ghi nhớ là quá trình hình thành dấu vết của đối tượng mà ta đang tri giác trên vỏ não, đồng thời là quá trình hình thành các mối liên hệ giữa các bộ phận của bản thân tài liệu mới với nhau. Nhờ ghi nhớ mà một tài liệu nào đó được giữ lại trong ý thức của chúng ta. Điều này rất cần thiết để tiếp thu kinh nghiệm, tri thức. Chất lượng của trí nhớ phụ thuộc rất lớn vào khâu này (ghi nhớ có đầy đủ và chính xác hay không).

Hiệu quả của việc ghi nhớ phụ thuộc không chỉ vào đối tượng, nội dung, tính chất của tài liệu nhớ mà còn phụ thuộc chủ yếu vào động cơ, mục đích, phương thức hành động của cá nhân: sự ghi nhớ một tài liệu nào đó là kết quả hoạt động với tài liệu. Vấn đề quan trọng là con người làm gì với tài liệu.

Có nhiều hình thức ghi nhớ, căn cứ vào mục đích ghi nhớ người ta chia thành ghi nhớ không chủ định và ghi nhớ có chủ định.

1.5.1.1 . Ghi nhớ không chủ định

Là loại ghi nhớ không cần đặt ra mục đích từ trước, nó không đòi hỏi sự nỗ lực nào của ý chí hoặc không dùng một thủ thuật nào để ghi nhớ mà dường như được thực hiện một cách tự nhiên.

1.5.1.2. Ghi nhớ có chủ định

Là loại ghi nhớ theo mục đích đặt ra từ trước, có sự cố gắng cũng như những thủ thuật và phương pháp ghi nhớ nhất định để đạt được mục đích ghi nhớ.

Ghi nhớ có chủ định được thực hiện bằng hai phương pháp: ghi nhớ máy móc và ghi nhớ ý nghĩa.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.5.2. Quá trình gìn giữ

Gìn giữ là quá trình củng cố vững chắc những dấu vết đã hình thành được trên vỏ não trong quá trình ghi nhớ. Nếu không có sự gìn giữ thì không thể nhớ bền, nhớ chính xác được.

Có hai hình thức gìn giữ là tiêu cực và tích cực.

Hình thức gìn giữ tiêu cực là sự gìn giữ dựa trên sự tri giác đi, tri giác lại nhiều lần đối với tài liệu một cách đơn giản.

Hình thức gìn giữ tích cực là sự gìn giữ được thực hiện bằng cách tái hiện lại trong óc tài liệu ghi nhớ mà không cần tri giác lại tài liệu đó.

1.5.3. Quá trình tái hiện

Tái hiện là một quá trình trí nhớ làm sống lại những nội dung đã ghi nhớ và gìn giữ. Quá trình này có thể diễn ra dễ dàng hoặc rất khó khăn. Tài liệu thường được tái hiện dưới 3 hình thức: nhận lại, nhớ lại và hồi tưởng.

Nhận lại là sự nhớ lại một đối tượng nào đó trong điều kiện tri giác lại đối tượng đó.

Nhớ lại là quá trình tái hiện lại sự vật, hiện tượng khi không gặp lại chúng.

Hồi tưởng là hình thức đòi hỏi sự cố gắng rất nhiều của trí tuệ. Đây là một hành động trí tuệ phức tạp, kết quả của nó phụ thuộc vào chỗ cá nhân ý thức rõ ràng, chính xác đến mức nào nội dung của nhiệm vụ tái hiện.

1.5.4. Quên và cách chống quên

Quên là biểu hiện sự không nhận lại hay nhớ lại được, hoặc nhận lại, nhớ lại sai.

Quên thường diễn ra theo quy luật : Người ta thường quên những cái không hoặc ít có quan hệ với đời sống của mình.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Có trường hợp quên là sự cần thiết cho cá nhân, ta phải quên đi những cái không liên quan đến nhiệm vụ để nhớ những cái ta cần nhớ.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tốc độ quên phụ thuộc: Khi gặp kích thích mới lạ hay kích thích mạnh.

Người ta làm thí nghiệm : dạy chuột chạy theo đường ngoằn ngoèo, sau khi chuột thuộc bài, khoảng từ 25 giây đến 30 giây, ta dùng một dòng điện nhẹ làm cho chuột bị choáng, kết quả là chuột quên hết bài học.

Quên nhanh sau khi học và giảm dần về sau.

Kết quả thực nghiệm của khoa tâm lý trường Đại học sư phạm Hà Nội 1 cho thấy: Học sinh sau một giờ chỉ còn nhớ 44% tài liệu, nhưng sau hai đêm vẫn nhớ khoảng 28%.

Nhịp độ quên còn phụ thuộc vào nội dung, khối lượng tài liệu.

Cách chống quên :

- Phải tiến hành ôn tập ngay sau khi học.
- Phải ôn tập thường xuyên.
- Vận dụng nhiều giác quan tham gia vào ôn tập.
- Ôn tập phải kết hợp với thực hành, luyện tập.
- Không nên ôn tập hai tài liệu liên tiếp gần nhau.
- Giảng dạy chống nhồi nhét, ghi nhớ có điểm tựa.
- Ôn tập phải kết hợp với nghỉ ngơi.

1.6. Các loại ghi nhớ

Ghi nhớ là giai đoạn đầu tiên của một hoạt động nhớ cụ thể nào đó. Ghi nhớ là quá trình hình thành dấu vết của đối tượng mà ta đang tri giác trên vỏ não, đồng thời là quá trình hình thành các mối liên hệ giữa các bộ phận của bản thân tài liệu mới với nhau. Nhờ ghi nhớ mà một tài liệu nào đó được giữ lại trong ý thức của chúng ta, Điều này rất cần thiết để tiếp thu kinh nghiệm, tri thức. Chất lượng của trí nhớ phụ thuộc rất lớn vào khâu này (ghi nhớ có đầy đủ và chính xác hay không).

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Hiệu quả của việc ghi nhớ phụ thuộc không chỉ vào đối tượng, nội dung, tính chất của tài liệu nhớ mà còn phụ thuộc chủ yếu vào động cơ, mục

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

đích, phương thức hành động của cá nhân: sự ghi nhớ một tài liệu nào đó là kết quả hoạt động với tài liệu. Vấn đề quan trọng là con người làm gì với tài liệu.

Có nhiều hình thức ghi nhớ. Căn cứ vào mục đích ghi nhớ người ta chia ghi nhớ thành ghi nhớ không chủ định và ghi nhớ có chủ định.

1.6.1. Ghi nhớ không chủ định

Ghi nhớ không chủ định là sự ghi nhớ không có mục đích đặt ra từ trước, không đòi hỏi phải nỗ lực ý chí hay không dùng một cách thức nào để ghi nhớ, tài liệu được ghi nhớ một cách tự nhiên. Tuy nhiên không phải mọi sự kiện, hiện tượng đều được ghi nhớ một cách không chủ định như nhau. Mức độ ghi nhớ phụ thuộc vào sự hấp dẫn nội dung tài liệu. Nếu nội dung tài liệu có khả năng tạo ra sự tập trung, chú ý cao độ hay một cảm xúc mạnh mẽ thì sự ghi nhớ sẽ đạt hiệu quả cao.

Trong dạy học, ta có thể khai thác, vận dụng một số đặc điểm tích cực của sự ghi nhớ không chủ định như nhớ nhanh, nhớ sâu, tốn ít năng lượng… Bằng cách tổ chức khéo léo quá trình dạy học (đồ dung dạy học phải đầy đủ, sử dụng đúng chỗ, rõ ràng, đẹp mắt, cách diễn đạt phải lưu loát, diễn cảm…) để gây ấn tượng hoặc cảm xúc mạnh đối với học sinh, tạo ra ở học sinh động cơ học tập đúng đắn, có hứng thú sâu sắc đối với môn học thì học sinh sẽ dễ dàng ghi nhớ tài liệu một cách không chủ định, việc học tập sẽ trở nên nhẹ nhàng, hấp dẫn.

Ghi nhớ không chủ định phụ thuộc vào nhiều yếu tố: Đặc điểm của đối tượng, màu sắc, sự di động, cảm xúc của con người với đối tượng, tài liệu có quan hệ đặc biệt với cá nhân.

Ghi nhớ không chủ định giúp mở rộng tri thức, kinh nghiệm của con người mà không đòi hỏi sự cố gắng nào.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.6.2. Ghi nhớ có chủ định

Đó là loại ghi nhớ theo mục đích đặt ra từ trước, nó đòi hỏi một sự nỗ lực ý chí nhất định và cần có những thủ thuật, phương pháp nhất định để đạt được mục đích ghi nhớ.

Trong điều kiện, hoàn cảnh và lứa tuổi nhất định khi giao nhiệm vụ phải ghi nhớ một cái gì thì kết quả ghi nhớ bền hơn, tốt hơn ghi nhớ không chủ định bởi vì ngoài tác động của kích thích (tức là điều mình cần ghi nhớ) còn có tác động của ngôn ngữ làm cho quá trình hưng phấn ở vỏ não mạnh hơn, sâu sắc hơn. Nhờ đó đường liên hệ thần kinh được tạm thời được hình thành vững chắc hơn.

Ghi nhớ có chủ định là một hoạt động trí tuệ phức tạp. trong quá trình học tập, học sinh có nhiệm vụ phải học thuộc, chẳng hạn phải học thuộc để kể một câu chuyện, một đoạn văn, một đoạn thơ hay ghi nhớ các định nghĩa , công thức, quy tắc, các sự kiện lịch sử, địa lí,… Đó là hình thức ghi nhớ có chủ định ở học sinh.

Trong khi xác định nhiệm vụ ghi nhớ, trước hết ta cần nói rõ nội dung cần ghi nhớ cho từng trường hợp nhất định. Có trường hợp chỉ cần ghi nhớ những điểm cơ bản, chủ yếu, những sự kiện bản chất nhất. Có khi phải ghi nhớ từng câu, từng lời, thậm trí có lúc phải ghi nhớ thứ tự của các sự kiện… Sự quy định cụ thể như vậy có ảnh hưởng lớn đến sự ghi nhớ và nhớ lại sau này. Tùy theo nhiệm vụ cụ thể mà đề ra từng biện pháp ghi nhớ phù hợp.

Thứ hai, cần lựa chọn và quy định những tài liệu phải nhớ lâu và bền. Thí nghiệm đã chứng minh rằng, nếu ta giao cho học sinh một tài liệu với nhiệm vụ phải ghi nhớ trong một khoảng thời gian ngắn và một tài liệu khác với nhiệm vụ phải ghi nhớ lâu dài, sau một thời gian kiểm tra đột xuất thì kết quả thấy rằng: thời gian ngắn thì kết quả của học sinh rất kém so với tài liệu dặn phải nhớ lâu dài. Vì vậy điều quan trọng là không những chỉ học sinh biết

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

phải ghi nhớ những tài liệu gì mà cò phải biết ghi nhớ đầy đủ và lâu bền đến mức nào.

Cuối cùng, cần làm cho học sinh tri giác đối tượng tốt nhất. Muốn vậy cần làm cho học sinh tiếp xúc trực tiếp với sự vật hay hiện tượng. Đó là sự kết hợp giữa học và hành, là việc sử dụng đồ dùng dạy học, việc tổ chức cho học sinh những hoạt động ngoại khóa, tham quan thực tế… Nó sẽ giúp học sinh nhớ tốt những điều đã học. Sở dĩ như vậy là vì trong khi tự mình thực hành, tự mình tiếp xúc trực tiếp với đối tượng thì có nhiều cơ quan phân tích tham gia vào quá trình tri giác. Đặc biệt, học sinh phải tích cực tư duy và sử dụng ngôn ngữ để đúc kết điều quan sát được, nên dấu vết giữ lại trên vỏ não được đậm nét và vững chắc hơn.

Ghi nhớ có chủ định được thực hiện bằng hai phương pháp: ghi nhớ máy móc và ghi nhớ ý nghĩa.

1.6.2.2. Ghi nhớ máy móc

Ghi nhớ máy móc là loại ghi nhớ dựa trên sự lặp đi, lặp lại nhiều lần một cách đơn giản, tạo ra mối liên hệ bề ngoài giữa các phần của tài liệu ghi nhớ, không cần thông hiểu nội dung tài liệu. Cách ghi nhớ này thường tìm mọi cách đưa vào trí nhớ tất cả những gì có trong tài liệu một cách chi tiết và chính xác. Nhưng do không hiểu nội dung tài liệu nên trong trí nhớ gồm toàn tài liệu không liên quan gì với nhau. “Học vẹt” là một biểu hiện cụ thể của cách ghi nhớ này. Trí nhớ có thể chất đầy tài liệu nhưng không có ích, học sinh nhớ nhưng không biết vận dụng tri thức để giải quyết các nhiệm vụ học tập.

Thường học sinh ghi nhớ máy móc trong những trường hợp:

1. Không hiểu hoặc lười hiểu ý nghĩa của tài liệu.

2. Các phần của tài liệu rời rạc, không có quan hệ logic với nhau.

3. Giáo viên thường yêu cầu học sinh trả lời đúng từng câu, từng chữ trong sách giáo khoa.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Ghi nhớ máy móc thường dẫn đến sự lĩnh hội tri thức một cách hình thức và tốn nhiều thời gian. Tuy nhiên, nó cũng có giá trị trong trường hợp ta phải ghi nhớ tài liệu không có nội dung khái quát như : số điện thoại, số tài khoản ngân hàng, ngày tháng năm sinh.

1.6.2.3. Ghi nhớ ý nghĩa

Là sự ghi nhớ được dựa trên sự thông hiểu nội dung tài liệu, trên sự nhận thức được những mối liên hệ logic giữa các bộ phận của tài liệu đó. Tức là ghi nhớ tài liệu trên cơ sở hiểu bản chất của nó. Ở đây, quá trình quá trình ghi nhớ gắn liền với quá trình tư duy và tưởng tượng nhằm nắm lấy logic nội tại (bản chất) của tài liệu. Do vậy người ta còn gọi ghi nhớ ý nghĩa là ghi nhớ logic. Loại ghi nhớ này gắn liền với tư duy của con người.

Ghi nhớ ý nghĩa là loại ghi nhớ chủ yếu trong hoạt động nhận thức, nó đảm bảo cho sự lĩnh hội tri thức một cách sâu sắc và bền vững.

Sở dĩ ghi nhớ ý nghĩa có hiệu quả cao vì trong quá trình ghi nhớ ý nghĩa học sinh phải tích cực tư duy để tìm ra những mối quan hệ giữa các thành phần, các ý của tài liệu. Học sinh phải dùng ngôn ngữ để khái quát và đưa chúng vào cùng một loại, một nhóm gắn liền với kiến thức cũ. Tuy nhiên trong học tập, học sinh không phải chỉ cần ghi nhớ những ý chính mà còn phải ghi nhớ các công thức, quy tắc, sự kiện lịch sử,… Vì vậy, giáo viên phải chủ động rèn luyện cho học sinh ghi nhớ chính xác tài liệu trên cơ sở hiểu chúng.

Các biện pháp ghi nhớ ý nghĩa (ghi nhớ logic)

1. *Ghi nhớ theo điểm tựa*

Biện pháp quan trọng của ghi nhớ logic trong học tập của học sinh là lập dàn bài cho tài liệu học tập, tức là phát hiện những đơn vị logic cấu tạo nên tài liệu đó. Muốn vậy giá viên phải làm những việc sau:

- Phân chia tài liệu thành các đoạn.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Đặt cho mỗi đoạn một tên thích hợp với nội dung của nó (đây là những điểm tựa tái hiện nội dung từng đoạn sau này).

- Nối liền những điểm tựa thành một tổng thể phức hợp bằng một tên gọi thích hợp nhất.

Biện pháp này thường được sử dụng khi học thuộc lòng.

2. Tiến hành các thao tác tư duy

Những biện pháp quan trọng khác để tiến hành ghi nhớ logic là tiến hành các thao tác tư duy: phân tích, tổng hợp, mô hình hoá, so sánh, phân loại và hệ thống hoá tài liệu. Học sinh cần sử dụng thành thạo những biện pháp này khi làm việc với tài liệu cần ghi nhớ.

3. Tái hiện dưới hình thức nói thầm

Nói thầm chính là nói cho mình nghe. Biện pháp này được sử dụng sau khi đã làm những việc ở trên. Khi đó học sinh đã thoát li khỏi tài liệu, nên nói thầm khoảng 2 – 3 lần và nên ghi chép những điều tái hiện được dưới hình thức này ra giấy. Bằng cách này, sự ghi nhớ diễn ra nhanh hơn, đồng thời còn có thể kiểm tra được nội dung ghi nhớ. Việc tái hiện theo hình thức nói thầm được tiến hành theo trình tự sau:

Cố gắng tái hiện toàn bộ tài liệu một lần.

Tái hiện từng phần, đặc biệt là từng phần khó.

Tái hiện toàn bộ tài liệu.

Khi thực hiện những yêu cầu trên cần chú ý đặc biệt vào các thao tác như:

Định hướng, tập trung chú ý cao vào toàn bộ tài liệu.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Phân chia tài liệu thành những nhóm yếu tố cơ bản.

Xác định các mối liên hệ trong mỗi nhóm.

Tái hiện tài liệu bằng hình thức nói thầm (không tri giác tài liệu) khoảng 3 - 4 lần.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Ghi ra giấy những điều tái hiện được đối chiếu với tài liệu cần ghi nhớ.

4. Vận dụng tri thức để giải các bài tập

Cho học sinh vận dụng những định nghĩa, công thức, quy tắc…để giải các bài tập cụ thể.

5. Ôn tập

Ôn tập cũng là một biện pháp quan trọng để ghi nhớ một cách vững chắc và lâu dài. Biện pháp này cũng dùng sau khi làm xong những việc ở trên.

Ở đây không nên lặp lại y nguyên tài liệu đã ghi nhớ. Cách ôn tập tốt nhất là gắn tài liệu với những hình thức và vật liệu khác, tức là cần luyện tập tài liệu

đã ghi nhớ. Mỗi khi học bài mới giáo viên nên hỏi học sinh những kiến thức có liên quan đến bài học cũ. Đối với trẻ ở những lớp trên phải kích thích tính tự giác bằng cách nêu ra nhiệm vụ ghi nhớ và động viên cùng hoàn thành nhiệm vụ để ghi nhớ. Càng có những kích thích mới mẻ thì có thể khơi dậy được hứng thú, ghi nhớ sẽ có thể càng mạnh, cho nên phải khơi dậy những hứng thú của kí ức trẻ. Tác dụng của ôn tập là làm mạnh hóa mối liên hệ đã được hình thành, củng cố ghi nhớ, làm hiểu sâu hơn, nâng cao có hiệu quả hiệu suất ghi nhớ. Cần bồi dưỡng cho trẻ thói quen kịp thời ôn tập, thường xuyên ôn tập và phối hợp một cách khoa học thời gian ôn tập.

Việc ôn tập cần phải xen kẽ, không nên ôn tập liên tục một môn học, ôn tập phải có nghỉ ngơi, không nên ôn tập liên tục trong một thời gian dài. Cần linh hoạt thay đổi các hình thức và phương pháp ôn tập. Nhiều phụ huynh thường bắt con mình học mãi một môn học trong thời gian dài, cho đến khi trẻ thật thuộc thì mới thôi. Hậu quả là trẻ học mãi mà không thuộc vì "học đi học lại mãi một bài" gây ra hiện tượng ức chế những dấu vết mà họ đã ghi nhớ được. Để tránh tình trạng này, giáo viên cũng như các bậc phụ huynh nên dạy trẻ cách ôn tập xen kẽ các môn học. Cách học này sẽ giúp trẻ thấy đầu óc tỉnh táo hơn, dễ ghi nhớ hơn.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Kết luận

Trong học tập cả ghi nhớ không chủ định và ghi nhớ có chủ định đều cần thiết vì học sinh không phải chỉ cần ghi nhớ những ý chính mà có khi phải ghi nhớ những bài thơ, công thức, quy tắc, từ,… do đó chúng ta phải biết phối hợp cả hai loại ghi nhớ này.

1.7. Đặc điểm hoạt động học tập và một số đặc điểm tâm lí của học sinh ở giai đoạn thứ hai tiểu học

1.7.1. Đặc điểm hoạt động học tập

Hoạt động học với đúng nghĩa tâm lí học chỉ nảy sinh và được hình thành ở trẻ em từ 6-11 tuổi nhờ có phương pháp của nhà trường. Hoạt động này tạo ra sự phát triển tâm lí của học sinh nói chung và sự phát triển trí nhớ của học sinh nói riêng. Sự phát triển trí nhớ phụ thuộc vào trình độ thực hiện hoạt động học của học sinh và cách thức tổ chức của giáo viên. Bởi vậy, việc nghiên cứu hoạt động học của học sinh có ý nghĩa quyết định để tìm hiểu nguyên nhân và đề ra các biện pháp để phát triển trí nhớ cho học sinh.

Hoạt động học là hoạt động chủ đạo của học sinh tiểu học. Hoạt động này có một số đặc điểm sau:

Hoạt động học đích thực lần đầu tiên xuất hiện ở học sinh tiểu học, đó là hoạt động có đối tượng, có phương pháp và được tổ chức chuyên biệt.

Hoạt động học tạo ra sự phát triển tâm lí trẻ em, đó là sự phát triển của các quá trình tâm lí, hình thành các thuộc tính tâm lí và nhân cách học sinh, đáng chú ý ở bậc học này là sự phát triển trí tuệ của các em.

Hoạt động học được hình thành ở học sinh bằng phương pháp nhà trường do giáo viên tổ chức, điều khiển.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Hoạt động học gồm 3 yếu tố cấu thành: động cơ học, nhiệm vụ học và hành động học.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Thực hiện hoạt động học và các loại hình hoạt động khác, học sinh tiểu học có sự phát triển tâm lí đạt trình độ mới so với giai đoạn trước đó, một trình độ phát triển tâm lí mà nếu không được qua nhà trường thì con người sẽ không bao giờ đạt được. Giai đoạn phát triển này được tổ chức trong nền văn minh nhà trường theo hai giai đoạn nhỏ: giai đoạn thứ nhất gồm các lớp 1, 2 và 3 còn gọi là cấp độ I bậc tiểu học và giai đoạn thứ hai gồm lớp 4 và lớp 5 gọi là cấp độ II của bậc tiểu học. Hai giai đoạn có sự khác biệt nhau về cấp độ phát triển tâm lí và trình độ thực hiện hoạt động học với tư cách là hoạt động chủ đạo, chứ không có sự thay đổi đột biến, không phát triển theo chiều hướng mới như bước chuyển từ giai đoạn trước tuổi học lên giai đoạn học sinh tiểu học.

Hoạt động học được tổ chức khoa học, thích hợp với đặc điểm tâm lí lứa tuổi ở học sinh tiểu học. Bắt đầu từ lớp 1, hình thành phương pháp tiến hành hoạt động học và trong hoạt động này tư duy của trẻ phát triển đạt trình độ mới: ở lớp 1 bắt đầu hình thành các thao tác trí óc, ở bậc tiểu học hình thành được những yếu tố ban đầu cho tư duy lí luận. Do vậy, các em biết sử dụng hành động phân tích và các hành động học tập khác để chiếm lĩnh đối tượng học tập. Hoạt động học tập của học sinh tiểu học được hình thành và định hình ở giai đoạn thứ nhất nghĩa là đến lớp 3 các em đã biết cách học. Tuy nhiên ở trình độ này, học sinh chưa thể tự học mà hoạt động của các em cần được tiến hành với sự tổ chức, giúp đỡ của giáo viên. Đến giai đoạn thứ hai, học sinh sẽ sử dụng cách học để chiếm lĩnh tri thức, kĩ năng và các chuẩn mực, trên cơ sở đó các em có được năng lực, tình cảm và cách cư xử đủ để sống bình thường trong xã hội hiện tại.

Giai đoạn thứ hai (lớp 4, 5), đối tượng học tập là những tri thức và các kĩ năng cơ bản nhưng ở mức độ sâu hơn, trừu tượng hơn, khái quát hơn và tường minh hơn với giai đoạn trước. Nhiều tri thức có thể coi là trừu tượng,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

khái quát đối với học sinh ở giai đoạn trước thì ở giai đoạn này lại trở nên cụ thể, trực quan và thường được dùng làm chỗ dựa để học sinh học những nội dung mới.

Nếu gọi giai đoạn các lớp 1, 2, 3 là giai đoạn học tập cơ bản thì có thể gọi các lớp 4, 5 là giai đoạn học tập chuyên sâu. Tuy nhiên đối với một bộ phận học sinh, đến đầu lớp 4 vẫn còn có sự chuyển tiếp giữa giai đoạn học tập cơ bản và giai đoạn học tập sâu.

1.7.2. Một số đặc điểm tâm lí của học sinh ở giai đoạn thứ hai tiểu học có liên quan đến đề tài khóa luận

Tri giác vẫn còn gắn liền với tổng thể, tri giác phân tích đang dần dần chiếm ưu thế. Ở giai đoạn này, tri giác của học sinh còn gắn liền với những cảm xúc nghĩa là sự vật, hiện tượng gây dựng cảm xúc thì học sinh tri giác tốt hơn. Các loại tri giác không gian, thời gian,… vận động, hình thành và phát triển mạnh. Từ đó, vốn biểu tượng của học sinh tăng lên đáng kể so với giai đoạn trước.

Tư duy cụ thể vẫn còn tiếp tục phát triển, tư duy trừu tượng đang dần dần chiếm ưu thế, nghĩa là học sinh tiếp thu khái niệm mới dựa vào các khái niệm đã tiếp thu được thay thế bằng ngôn ngữ, kí hiệu. Tuy nhiên, tư duy trừu tượng ở giai đoạn này phải dựa vào tư duy cụ thể. Khả năng khái quát hóa và suy luận của học sinh phát triển hơn giai đoạn trước. Học sinh đã biết căn cứ vào những dấu hiệu bản chất của đối tượng để khái quát thành khái niệm và không chỉ suy luận từ nguyên nhân ra kết quả mà còn suy luận từ kết quả ra nguyên nhân.

Ở cuối tuổi tiểu học, tưởng tượng tái tạo đã bắt đầu hoàn thiện, từ những hình ảnh cũ trẻ đã tái tạo ra những hình ảnh mới. Tưởng tượng sáng tạo tương đối phát triển ở giai đoạn cuối tuổi tiểu học, trẻ bắt đầu phát triển khả năng làm thơ, làm văn, vẽ tranh,.... Đặc biệt, tưởng tượng của các em

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

trong giai đoạn này bị chi phối mạnh mẽ bởi các xúc cảm, tình cảm, những hình ảnh, sự việc, hiện tượng đều gắn liền với các rung động tình cảm của các em.

Động cơ học tập bắt đầu ổn định, động cơ nhận thức đang dần dần chiếm ưu thế.

Những đặc điểm tâm lý trên có ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng trí nhớ của học sinh.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

CHƯƠNG 2
THỰC TRẠNG KHẢ NĂNG GHI NHỚ Ý NGHĨA CỦA HỌC SINH LỚP 5 TRƯỜNG TIỂU HỌC TIÊN DƯƠNG – ĐÔNG ANH – HÀ NỘI

2.1. Ghi nhớ có chủ định

Để đánh giá mức độ sử dụng biện pháp ghi nhớ máy móc và ghi nhớ ý nghĩa của học sinh lớp 5, căn cứ vào nội dung chương trình Toán 5 và nội dung chương trình Tiếng Việt 5, đặc trưng của dạng toán về dãy số (có tính quy luật), đặc trưng của bài tập chính tả điền khuyết (phải hiểu nghĩa của từ để viết đúng chính tả). Đối với các bài tập này nếu học sinh biết áp dụng cách ghi nhớ ý nghĩa sẽ đem lại kết quả chính xác, rõ ràng hơn ghi nhớ máy móc. Vì vậy, tôi đã xây dựng một số bài tập để kiểm tra học sinh.

Cách tiến hành điều tra với loại bài tập này như sau:

- Giáo viên phát cho mỗi học sinh một phiếu bài tập, yêu cầu học sinh trả lời các yêu cầu của bài tập trong một khoảng thời gian nhất định.

- Học sinh ghi ra giấy phần bài làm của mình.

- Sau đó giáo viên thu lại, phân tích số liệu theo các loại sau:

Môn Toán

+ Học sinh điền được các số tiếp theo vào dãy số (ghi nhớ máy móc).

+ Học sinh tìm ra được quy luật của dãy số (ghi nhớ ý nghĩa).

Môn Tiếng Việt

+ Học sinh tìm đúng các từ để điền nhưng không giải thích được ý nghĩa của từ (ghi nhớ máy móc).

+ Học sinh tìm đúng từ và giải thích được nghĩa của từ (ghi nhớ ý

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nghĩa).

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Phiếu bài tập như sau:

1. ***Môn Toán:*** *Em hãy điền tiếp các số còn thiếu vào dãy số sau sao cho thích hợp và giải thích tại sao?*

a. *0,1; 0,5; ...; 0,13; 0,17; ...; ....*

b. *0,1; 0,01; ...; ...;...; 0,000001;....*

c. *1,11; 2,22; 3,33; 5,55; 8,88; ...; ...; 37,74; ....*

2. ***Môn Tiếng Việt:*** *Tìm tiếng có chứa* ***ưa*** *hoặc* ***ươ*** *thích hợp với mỗi chỗ trống trong các thành ngữ, tục ngữ dưới đây:*

a. *Năm nắng, ... mưa.*

b. *... thử vàng, gian nan thử sức.*

c. *Cầu được, ... thấy.*

d. *... chảy đá mòn.*

Sau khi tiến hành kiểm tra và đánh giá bài làm của học sinh, tôi thu được kết quả như sau:

Bảng 1: Kết quả ghi nhớ máy móc và ghi nhớ ý nghĩa của học sinh lớp 5

Môn	Loại / Lớp	Ghi nhớ máy móc	Ghi nhớ ý nghĩa
	5A	60%	40%
Toán		(30 HS) 64%	(20 HS) 36%
	5B	(32 HS) 68%	(18 HS) 32%
Tiếng Việt	5A	(34 HS) 66%	(16 HS) 34%
	5B	(33 HS)	(17 HS)

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Kết quả điều tra cho thấy một số học sinh đã biết sử dụng biện pháp ghi nhớ ý nghĩa ở cả hai môn Toán và Tiếng Việt, nhưng tỉ lệ không cao (chỉ khoảng 1/3 số học sinh biết sử dụng biện pháp ghi nhớ ý nghĩa và chủ yếu ghi nhớ ý nghĩa ở mức độ thấp . Tức là học sinh đã tìm ra cách viết tiếp các số hạng còn thiếu vào dãy số nhưng chưa tìm ra công thức để nhớ dãy số. VD: 4n+1, n≥1 (câu a)). Đa số học sinh dùng cách ghi nhớ máy móc. Ở lớp dưới, học sinh đã được học dạng toán tìm số liền trước, số liền sau nhưng chưa thực sự hiểu bản chất nên vẫn còn nhiều em nhầm lẫn.

Ở môn Tiếng Việt, tỉ lệ học sinh ghi nhớ máy móc rất cao (lớp 5A: 68%, lớp 5B: 66%). Bài tập mà tôi đưa ra không phải là quá khó đối với học sinh vì tất cả các từ học sinh đã biết đến trong các bài tập đọc, trong các tiết luyện từ và câu hay trong cuộc sống thường ngày. Bài tập chỉ mang tính chất củng cố, giúp học sinh nhớ lại kiến thức đã học, viết đẹp và viết đúng chính tả. Tuy vậy qua điều tra tôi thấy đa số các em viết đúng bằng cách ghi nhớ máy móc những câu thành ngữ, tục ngữ được nghe từ cha mẹ, thầy cô, bạn bè mà không dựa trên nghĩa của từ đã cho. Cho nên, nhiều học sinh ngay lúc đó viết đúng nhưng sau một thời gian kiểm tra lại thì lại quên, không biết viết thế nào cho đúng. Do vậy học sinh không thể nhớ chính xác và đầy đủ nội dung của tài liệu học tập cũng như gặp không ít khó khăn khi làm bài tập dạng này cũng như những bài tập khác vì ghi nhớ ý nghĩa còn yếu lại chưa được chú ý rèn luyện.

Căn cứ vào số liệu và phân tích trên đây ta thấy khả năng ghi nhớ ý nghĩa ở mức độ cao của học sinh các lớp nghiên cứu vẫn còn thấp, và đa số học sinh ghi nhớ máy móc tài liệu học tập.

Để điều tra ghi nhớ theo "điểm tựa" của học sinh lớp 5, tôi yêu cầu học sinh học thuộc lòng một bài thơ. Sau đó yêu cầu học sinh:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Tìm hiểu bài: tìm nghĩa từ mới, trả lời các câu hỏi trong SGK.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Phân chia tài liệu thành các đoạn.

- Đặt cho mỗi đoạn một tên gọi thích hợp (những điểm tựa tái hiện nội dung của mỗi đoạn).

- Lập dàn ý bao quát toàn bài (nối liền những điểm tựa trong bài).

Phiếu điều tra nhoị sau:

1. *Học thuộc lòng bài thơ "Cao Bằng".*
2. *Trả lời các câu hỏi trong SGK.*
3. *Bài thơ có thể chia thành mấy đoạn ? Đặt tên cho mỗi đoạn.*
4. *Lập dàn ý bao quát cho bài thơ.*

Sau khi tiến hành kiểm tra và đánh giá bài làm của học sinh, tôi thu được kết quả như sau:

Bảng 2: Kết quả ghi nhớ theo điểm tựa của học sinh lớp 5

Loại	Lớp	Không lập dàn bài để ghi nhớ	Lập dàn bài để ghi nhớ
Kết quả	5A	76% (38 HS)	24% (12 HS)
	5B	78% (39 HS)	22% (11 HS)

Từ bảng số liệu ta thấy đa số học sinh ở cả hai lớp không lập dàn bài để ghi nhớ tài liệu, tỉ lệ này chiếm tới 76% (lớp 5A), 78% (lớp 5B). Biểu hiện là các em học thuộc được bài thơ, trả lời được các câu hỏi trong SGK, nhưng khi phân chia tài liệu thành các đoạn, đặt cho mỗi đoạn một tên thích hợp và lập dàn ý bao quát toàn bài thì các em còn lúng túng và nhiều em chưa làm được. Trong khi đó, số học sinh lập dàn bài để ghi nhớ tài liệu chỉ chiếm 24% (lớp 5A), 22% (lớp 5B). Biểu hiện là các em không những học thuộc bài thơ, trả lời được các câu hỏi trong SGK, phân chia tài liệu thành các đoạn mà các em

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

còn biết đặt cho mỗi đoạn một tên thích hợp (những điểm tựa) và nối liền những điểm tựa đó thành dàn ý bao quát toàn bài. Thực trạng trên là do giáo viên chưa chú ý hình thành và rèn luyện các biện pháp ghi nhớ ý nghĩa cho học sinh, vì ngôn ngữ diễn đạt của học sinh còn hạn chế và khả năng chú ý, khái quát ý còn thấp. Hơn nữa các em chưa thực sự thông hiểu nội dung tài liệu nên chỉ ghi nhớ một cách máy móc. Nhiệm vụ đặt ra cho người giáo viên là phải tổ chức giờ học sao cho phát huy được tính tự giác, tích cực, tự lực của học sinh, các em chủ động tự chiếm lĩnh kiến thức từ đó hiểu mà ghi nhớ; yêu cầu học sinh khái quát nội dung theo tài liệu, nói theo ý hiểu của mình,…; hình thành cho các em các biện pháp ghi nhớ ý nghĩa.

Ví dụ: Khi học sinh học thuộc lòng bài thơ "Cao Bằng", ngoài việc trả lời được các câu hỏi trong SGK, các em phải biết phân chia bài thơ thành 4 đoạn và đặt tên cho mỗi đoạn như sau:

- *Đoạn 1 (khổ thơ 1): Địa thế đặc biệt, hiểm trở của Cao Bằng.*
- *Đoạn 2 (khổ thơ 2,3): Con người Cao Bằng đôn hậu và mến khách*
- *Đoạn 3 (khổ thơ 4,5): Lòng yêu nước của người dân Cao Bằng.*
- *Đoạn 4 (khổ thơ cuối): Cao Bằng có vị trí quan trọng.*

Các tên gọi chính là các "điểm tựa", từ đó học sinh biết nối liền những "điểm tựa" này thành dàn ý bao quát của bài thơ. Việc ghi nhớ bài thơ sẽ dựa vào dàn ý này.

Đối với việc ghi nhớ các định nghĩa, công thức, quy tắc thì học sinh sử dụng phương pháp ghi nhớ máy móc là chủ yếu, các em thường đọc đi đọc lại tài liệu nhiều lần để thuộc. Nguyên nhân là do các định nghĩa, công thức, quy tắc là những chuẩn mực, đòi hỏi phải chính xác về mặt câu chữ. Tuy nhiên nếu không hiểu bản chất của tài liệu thì việc ghi nhớ tài liệu sẽ trở nên khó khăn. Do vậy giáo viên cần hình thành các phương pháp ghi nhớ ý nghĩa cho học sinh. Đối với các định nghĩa, công thức, quy tắc giáo viên nên hướng dẫn

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

học sinh tiến hành các thao tác tư duy: phân tích, tổng hợp, so sánh, khái quát hóa và trừu tượng hóa tài liệu học tập đồng thời cũng là quá trình ghi nhớ tài liệu học tập đó. Trên cơ sở thông hiểu các định nghĩa, công thức, quy tắc,… việc ghi nhớ chính xác nó bằng cách đọc đi đọc lại nhiều lần sẽ trở nên dễ dàng hơn.

Ví dụ: Khi học bài "Diện tích hình thang", giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát và thao tác trên đồ dùng để thấy cắt ghép hình thang trở thành hình tam giác. Từ đó cho học sinh so sánh để thấy rằng diện tích hình thang bằng diện tích hình tam giác. Vì vậy mà có thể xây dựng công thức tính diện tích hình thang và phát biểu thành quy tắc: "Diện tích hình thang bằng tổng độ dài hai đáy nhân với chiều cao (cùng một đơn vị đo) rồi chia cho 2".

2.2. Kết quả điều tra những tri thức mà học sinh ghi nhớ đợợc đồng thời có khả năng vận dụng

Trong quá trình thực nghiệm tôi thấy rằng không phải học sinh nào nhớ chính xác tài liệu học tập cũng có khả năng vận dụng được, từ thực trạng này, tôi đã xây dựng hai loại bài tập để điều tra mức độ ghi nhớ tri thức và khả năng vận dụng những tri thức đó của học sinh.

Cách tiến hành 2 bài tập này như sau:

Bài tập 1: Trong phân môn Tiếng Việt, sau khi học xong bài tập đọc ***"Hộp thư mật"*** (sách Tiếng Việt lớp 5, tập 2, trang 62), giáo viên yêu cầu học sinh học thuộc lòng đoạn: "Hai Long phóng xe về phía Phú Lâm… rồi trả hộp thuốc về chỗ cũ.". Hôm sau kiểm tra học sinh vào phiếu bài tập.

Bài tập 2: Yêu cầu học sinh học thuộc một tiết Toán bài "Diện tích hình thang" (sách Toán 5, trang 93). Hôm sau kiểm tra học sinh vào phiếu bài tập.

Phiếu bài tập như sau:

Bài tập 1:

Câu 1: Chú Hai Long ra Phú Lâm làm gì?

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Câu 2: Người liên lạc ngụy trang hộp thư mật khéo léo như thế nào?

Câu 3: Qua những vật có hình chữ V, người liên lạc muốn nhắn gửi chú Hai Long điều gì?

Câu 4: Nêu cách lấy thư và gửi báo cáo của chú Hai Long.

Bài tập 2:

Câu 1: Xây dựng cách tính diện tích hình thang?

Câu 2: Nêu quy tắc và công thức tính diện tích hình thang?

Câu 3: Vận dụng tri thức đã học để giải bài toán sau: Một thửa ruộng hình thang có đáy bé 80m, đáy lớn hơn đáy bé 30m. Chiều cao bằng trung bình cộng của hai đáy. Tính diện tích thửa ruộng đó.

Sau khi học sinh làm bài, giáo viên thu lại chấm theo thang điểm 10 và đánh giá xếp loại theo tiêu chí sau:

Từ 9 đến 10 điểm: Nhớ chính xác tài liệu học tập, đồng thời có kĩ năng vận dụng giải quyết bài tập tốt.

Từ 7 đến 8 điểm: Nhớ chính xác tài liệu học tập nhưng kĩ năng vận dụng giải bài tập chưa cao.

Từ 5 đến 6 điểm: Nhớ chính xác tài liệu học tập nhưng không biết vận dụng để giải bài tập.

Dưới 5 điểm: Nhớ không chính xác tài liệu học tập và không biết vận dụng giải bài tập.

Kết quả điều tra được thể hiện trong bảng sau:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bảng 3: Kết quả điều tra mức độ ghi nhớ tri thức đồng thời lại có khả năng vận dụng của học sinh lớp 5

Kết quả / Lớp	Nhớ chính xác TLHT, đồng thời có khả năng vận dụng tốt	Nhớ chính xác TLHT nhưng khả năng vận dụng giải bài tập chưa cao	Nhớ chính xác TLHT nhưng không biết vận dụng	Nhớ không chính xác và không biết vận dụng
5A	22% (11 HS)	48% (24 HS)	24% (12 HS)	6% (3 HS)
5B	24% (12 HS)	52% (26 HS)	20% (10 HS)	4% (2 HS)
Tổng (TB)	23%	50%	22%	5%

Nhìn vào số liệu ở bảng 2 ta thấy số lượng học sinh nhớ chính xác tài liệu học tập đồng thời có khả năng vận dụng để giải bài tập tốt (đạt 9 – 10 điểm) không cao (chiếm khoảng 23%). Tỉ lệ học sinh nhớ được tri thức của bài học nhưng không biết vận dụng tri thức đó để giải bài tập và tỉ lệ học sinh không nhớ chính xác tri thức bài học, cũng không giải được bài tập còn chiếm tỉ lệ khá cao (lớp 5A là 24% và 6%, lớp 5B là 20% và 4%). Trong khi đây là kết quả của bài kiểm tra kiến thức học sinh đã được dặn, ôn tập kĩ trước ở nhà. Trong quá trình chấm, đọc bài của học sinh, tôi thấy các em đa số nhớ được tri thức dựa trên cách ghi nhớ máy móc chứ các em chưa biết dựa vào logic ý nghĩa và các điểm tự để ghi nhớ nên các em nắm kiến thức của bài không sâu. Do đó kĩ năng vận dụng tri thức để giải các bài tập không cao.

Ví dụ ở bài tập 1 của môn Tiếng Việt: để học thuộc đoạn văn đồng thời vận dụng tốt để giải các bài tập, học sinh biết đặt câu hỏi làm các điểm tựa như: Em hiểu hộp thư mật dung để làm gì? Hộp thư mật được đặt ở đâu? Nơi

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

"dễ tìm mà lại ít bị chú ý nhất" là nơi như thế nào?...Ở môn Toán, rất nhiều học sinh nhớ được quy tắc và công thức tính diện tích hình thang nhưng quy tắc và công thức đó được xây dựng như thế nào thì các em không nêu được, hoặc không biết áp dụng công thức để giải bài tập (vì các em quen với cách giải trực tiếp bài toán dựa trên số liệu cho sẵn, trong bài này cần thêm bước tính đáy lớn và chiều cao). Nghĩa là học sinh chỉ học thuộc một cách máy móc mà không hiểu, không nắm vững được nội dung, kiến thức cốt lõi của bài học nên không vận dụng được tri thức để giải bài tập.

2.3. Nguyên nhân ảnh hợởng đến sự ghi nhớ ý nghĩa của học sinh

Để phát hiện ra nguyên nhân ảnh hưởng đến sự ghi nhớ ý nghĩa của học sinh, tôi tiến hành điều tra bằng phiếu hỏi (là những câu trắc nghiệm trả lời ngắn).

Phiếu hỏi như sau:

+ Buổi tối em thường đi ngủ lúc mấy giờ? Em thức dậy lúc mấy giờ?

+ Sau khi đi học về em có hay xem tivi không?

+ Một ngày em xem tivi khoảng bao lâu?(mấy tiếng?)

+ Em có hay trò chuyện với ông/bà, bố/mẹ, anh/chị/em trong gia đình không?

+Khi gặp một bài tập khó em thường làm gì? (cố gắng suy nghĩ để tìm ra cách giải hay hỏi bố/mẹ, anh/chị).

Sau khi phát phiếu cho học sinh, yêu cầu các em làm trong một thời gian nhất đinh, tôi thu lại, tổng hợp và phát hiện ra rất nhiều nguyên nhân ảnh hưởng đến sự ghi nhớ của học sinh.

2.3.1. Nguyên nhân chủ quan

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Ngủ không đúng giấc sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển trí lực và khả năng tiếp thu học tập. Ngủ không đủ giấc làm cho trẻ mất tập trung vào bài học, dẫn đến hiệu quả ghi nhớ không cao.

- Xem ti vi quá nhiều

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Ít giao tiếp với người thân và bạn bè: khi giao tiếp với mọi người xung quanh ngôn ngữ được phát triển ở thùy não. Nói chuyện cũng như giao tiếp thường xuyên sẽ thúc đẩy sự phát triển và chức năng ghi nhớ của não bộ. Quá trình giao tiếp phong phú cũng góp phần kích thích vận động trí não của trẻ.

- Ăn quá no trong một thời gian dài sẽ có thể dẫn đến sự sinh trưởng của một số tế bào có hại trong não, chúng tích lũy trong não và dần dần sẽ dẫn đến xơ cứng động mạch ở đây. Thời gian dài, tế bào não bị thiếu oxy và chết dần khiến chức năng não suy giảm, thậm chí làm giảm trí thông minh.

- Lười suy nghĩ cũng là nguyên nhân dẫn đến sự ghi nhớ dần giảm sút. Suy nghĩ chính là cách tốt nhất để tập thể dục cho não. Việc vận dụng trí óc vào suy đoán, xử lý sẽ giúp trí tuệ được phát triển tốt hơn. Khả năng ghi nhớ ngày càng được nâng cao.

2.3.2. Nguyên nhân khách quan

Bên cạnh nguyên nhân chủ quan thì nguyên nhân khách quan cũng ảnh hưởng lớn tới ghi nhớ của học sinh.

- Trong quá trình giảng dạy giáo viên chưa chú ý hướng dẫn cho học sinh ghi nhớ tài liệu học tập bằng biện pháp ghi nhớ ý nghĩa, khi dạy bài mới giáo viên chưa đưa ra hệ thống câu hỏi gợi ý để hướng dẫn học sinh tìm hiểu, khám phá nội dung bài học. Hơn nữa, trong quá trình học sinh phát biểu giao viên chưa chú ý rèn cho học sinh kĩ năng diễn đạt theo ý hiểu của mình. Giáo viên chưa biết tổ chức các hoạt động phù hợp nhằm phát triển khả năng ghi nhớ cho học sinh. Đây cũng chính là nguyên nhân chính ảnh hưởng tới sự ghi nhớ ý nghĩa của học sinh.

- Môi trường các em sinh sống và học tập cũng ảnh hưởng tới sự ghi nhớ: các em ở khu vực thành phố, thị trấn sẽ có khả năng ghi nhớ tốt hơn so với các em ở khu vực nông thôn.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Tâm lí cũng ảnh hưởng tới chất lượng ghi nhớ của các em. Khi trẻ có tâm lí tốt thì ghi nhớ sẽ tốt hơn so với lúc tâm lí bất ổn.

- Do trẻ mắc một số bệnh liên quan đến não như chậm phát triển trí tuệ, tự kỉ ở mức độ nhẹ hoặc do tai nạn chấn thương não.

Qua kết quả điều tra và phân tích ở trên, tôi rút ra nhận xét sau:

- Ghi nhớ có chủ định của học sinh lớp nghiên cứu phát triển mạnh nhưng ghi nhớ máy móc vẫn chiếm ưu thế, ghi nhớ ý nghĩa còn yếu, lại ít được chú ý, rèn luyện. Học sinh chưa biết tách những tri thức nào của bài học là quan trọng cần phải ghi nhớ và ghi nhớ theo logic nào. Vì thế phần lớn học sinh không hiểu sâu bài học, không nhớ và tái hiện lại được một cách chính xác tài liệu, đồng thời khả năng vận dụng tri thức để giải bài tập còn hạn chế.

- Học sinh không tự phân biệt được tri thức nào phải ghi nhớ lâu dài nên chưa có ý thức và biện pháp ôn tập những tri thức quan trọng, cơ bản phải sử dụng lâu dài. Do đó, các em quên rất nhiều kiến thức cũ của các bài học trước, gây ra nhiều khó khăn khi các em tiếp thu kiến thức mới có liên quan đến kiến thức cũ.

- Nội dung của tài liệu cũng như phương pháp và hình thức tổ chức dạy học chư phát huy được tính chủ động, tích cực của người học nên trí nhớ cũng chưa có điều kiện được rèn luyện và phát triển đúng mức, dẫn đến chất

lượng học tập chưa cao, chưa đều.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

CHƯƠNG 3
THỬ NGHIỆM HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CÁC BIỆN PHÁP GHI NHỚ Ý NGHĨA CHO HỌC SINH LỚP 5

3.1. Mở đầu

3.1.1. Mục tiêu thử nghiệm

Hiệu quả ghi nhớ của học sinh phụ thuộc vào nội dung tài liệu được ghi nhớ, đặc điểm của hoạt động học, mức độ nắm vững phương pháp và cách thức thích hợp để ghi nhớ và tái hiện tài liệu.

Mục tiêu thử nghiệm là bằng phương pháp dạy học, hình thành cho học sinh các biện pháp ghi nhớ có chủ định đặc biệt là ghi nhớ ý nghĩa nhằm nâng cao hiệu quả ghi nhớ cho học sinh.

3.1.2. Nội dung cơ bản của chương trình thử nghiệm

Chương trình được thực hiện bằng 8 tiết dạy bài mới ở môn Toán và Tiếng Việt lớp 5.

a. *Soạn giáo án, dạy thử nghiệm:* hướng dẫn, tổ chức cho học sinh thực hiện hoạt động học tập theo yêu cầu là phát huy tính tích cực, chủ động, tự lực của học sinh. Cụ thể:

1. Học sinh tự phát hiện và tự giác giải quyết nhiệm vụ của bài học.

2. Học sinh tự chiếm lĩnh tri thức mới.

3. Học sinh thiết lập được mối quan hệ giữa kiến thức mới kiến thức cũ đã học.

b. *Hình thành cho học sinh các biện pháp ghi nhớ logic (ghi nhớ ý*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nghĩa): Muốn có trí nhớ tốt thì phải luyện tập thường xuyên để nâng cao khả năng ghi nhớ, phải tập trung chú ý cao khi ghi nhớ, có hứng thú, say mê với tài liệu ghi nhớ, ý thức được tầm quan trọng của tài liệu ghi nhớ và xác ddingj

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

được tâm thế ghi nhớ lâu dài với tài liệu. Trong hoạt động học tập, ghi nhớ logic là phương pháp ghi nhớ tốt nhất đối với học sinh. Bởi vì học sinh có ghi nhớ logic nội dung bài học nghĩa là hiểu đề mà ghi nhớ thì những kiến thức ghi nhớ được học sinh có thể vận dụng để giải bài tập, để tiếp thu tri thức mới. Hơn nữa những nội dung đã ghi nhớ thì lâu quên. Vì vậy tôi đã hình thành và rèn luyện cho học sinh một số biện pháp ghi nhớ sau:

1. *Ghi nhớ theo điểm tựa*: Giáo viên hướng dẫn học sinh thực hiện:

- Trên cơ sở phân tích nội dung tài liệu, học sinh phân chia tài liệu thành các đoạn nhỏ.

- Đặt cho mỗi đoạn một tên thích hợp nhất với nội dung của nó (tạo điểm tựa để tái hiện nội dung từng đoạn).

- Nối liền các điểm tựa tạo thành dàn bài để ghi nhớ (phát hiện những đơn vị logic cấu tạo nên tài liệu đó).

2. *Tiến hành các thao tác tư duy*

Học sinh tiến hành các thao tác tư duy: phân tích, tổng hợp, so sánh trừu tượng hóa và khái quát hóa tài liệu học tập đồng thời cũng là quá trình ghi nhớ tài liệu học tập đó. Biện pháp này chủ yếu ghi nhớ công thức, quy tắc, định nghĩa, khái niệm.

3. Tái hiện tài liệu bằng hình thức nói thầm

Giáo viên hướng dẫn học sinh làm những việc sau:

- Định hướng sự tập trung toàn bộ tài liệu.

- Phân chia tài liệu thành những nhóm yếu tố cơ bản.

- Xác định các mối liên hệ trong mỗi nhóm.

- Tái hiện tài liệu bằng hình thức nói thầm và không tri giác tài liệu đó khoảng 3 đến 4 lần.

- Ghi ra giấy những điều tái hiện được, đối chiếu với tài liệu cần ghi

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nhớ.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Biện pháp này khá phức tạp, khó so với học sinh tiểu học đòi hỏi giáo viên phải hướng dẫn tỉ mỉ và làm mẫu, đồng thời phải kiểm tra thường xuyên.

4. Tổ chức cho học sinh vận dụng tri thức để giải bài tập

Tôi đã tiến hành thực hiện những biện pháp trên qua các tiết dạy bài mới và tiết luyện tập trong quá trình dạy thử nghiệm chương trình hình thành và phát triển các biện pháp ghi nhớ ý nghĩa cho học sinh lớp 5.

3.1.3 Khách thể thử nghiệm và đối chứng

Khách thể thử nghiệm là 50 học sinh lớp 5A trường Tiểu học Tiên Dương – Đông Anh - Hà Nội

Khách thể đối chứng là 50 học sinh lớp 5B trường Tiểu học Tiên Dương – Đông Anh - Hà Nội

Qua khảo sát thực trạng ở chương 2 cho thấy, nhìn chung ở cả 2 lớp có sự tương xứng về sự hình thành và sử dụng các biện pháp ghi nhớ, hiệu quả ghi nhớ có chủ định của 2 lớp gần giống nhau. Như vậy có thể kết luận: trình độ hiện có của học sinh 2 lớp là tương đương nhau, kết quả thu được trên nhóm lớn.

3.2. Kết quả nghiên cứu

3.2.1. Ghi nhớ có chủ định của học sinh lớp thử nghiệm và lớp đối chứng

Căn cứ vào chương trình Toán 5, chương trình Tiếng Việt 5 và nội dung các tiết dạy thử nghiệm, tôi đã xây dựng cho học sinh lớp 5 bài tập để điều tra mức độ ghi nhớ máy móc và ghi nhớ ý nghĩa của học sinh ở lớp thử nghiệm và lớp đối chứng, trên quan điểm hình thành cho học sinh các biện pháp ghi nhớ ý nghĩa nhằm nâng cao hiệu quả ghi nhớ cho học sinh. Tôi tiến hành cho học sinh cả 2 lớp làm bài tập trước và sau khi dạy thử nghiệm ở lớp 5A.

Cách tiến hành đối với bài tập này như sau:

Đối với môn Toán:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Phiếu bài tập:

Bằng cách nào tốt nhất, em hãy ghi nhớ dãy số sau:

a+20; b+6; c+2; a+15; b+9; c+4; a+10; b+12; c+6; a+ 5, b+15; c+8

- Giáo viên phát cho mỗi học sinh một phiếu bài tập, yêu cầu học sinh trả lời các yêu cầu của bài tập trong một khoảng thời gian nhất định.

- Học sinh ghi ra giấy phần bài làm của mình.

- Sau đó giáo viên thu lại, phân tích số liệu theo các tiêu chí sau:

+ Học sinh học thuộc lòng từng số hạng trong dãy bằng cách ghi nhớ máy móc

+ Học sinh học thuộc dãy số bằng cách tìm ra: a lần lượt cộng với các số 20, 15, 10, 5 b lần lượt cộng với các số 6, 9, 12, 15 c lần lượt cộng với các số 2, 4, 6, 8

+ Học sinh học thuộc dãy số bằng cách tìm ra quy luật:

a lần lượt cộng với các số chia hết cho 5 giảm dần bắt đầu từ 20

b lần lượt cộng với các số chia hết cho 3 bắt đầu từ 6

c lần lượt cộng với các số chia hết cho 2 bắt đầu từ 2

Kết quả điều tra được thực hiện trong bảng sau:

Bảng 4: Kết quả ghi nhớ máy móc và ghi nhớ ý nghĩa trong môn Toán của học sinh hai lớp 5A và 5B trước khi thử nghiệm

Kết quả Lớp	Ghi nhớ máy móc	Ghi nhớ ý nghĩa ở mức độ thấp	Ghi nhớ ý nghĩa ở mức độ cao
Lớp (5A)	48% (24 HS)	38% (19 HS)	14% (7 HS)
Lớp (5B)	50% (25 HS)	34% (17 HS)	16% (8 HS)

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Kết quả điều tra ở bảng 4 cho thấy trước khi dạy thử nghiệm, tỉ lệ học sinh ghi nhớ máy móc ở cả hai lớp khá cao (lớp 5B: 50%), khả năng ghi nhớ ý nghĩa ở mức độ cao còn thấp (lớp 5A: 14%, lớp 5B: 16%). Do đó, tôi tiến hành dạy thử nghiệm ở lớp 5A trong thời gian 2 tuần. Sau đó cho HS cả hai lớp làm lại bài tập lần trước.

Kết quả điều tra được thực hiện trong bảng sau:

Bảng 5: Kết quả ghi nhớ máy móc và ghi nhớ ý nghĩa trong môn Toán của học sinh hai lớp 5A và 5B sau khi dạy thử nghiệm lớp 5A

Kết quả / Lớp	Ghi nhớ máy móc	Ghi nhớ ý nghĩa ở mức độ thấp	Ghi nhớ ý nghĩa ở mức độ cao
Lớp thử nghiệm (5A)	16% (8 HS)	52% (26 HS)	32% (16 HS)
Lớp đối chứng (5B)	48% (24 HS)	34% (17 HS)	18% (9 HS)

Kết quả điều tra giúp chúng ta so sánh được tỷ lệ học sinh ghi nhớ máy móc và ghi nhớ ý nghĩa ở lớp thử nghiệm và lớp đối chứng. Ở lớp đối chứng (5B), số học sinh biết sử dụng cách ghi nhớ ý nghĩa ở mức độ cao vẫn chiếm tỉ lệ rất thấp (18%), số học sinh sử dụng cách ghi nhớ ý nghĩa ở mức độ thấp cũng mới chỉ đạt 34%, còn lại 48% học sinh sử dụng cách đọc đi đọc lại nhiều lần để học thuộc dãy số đó.

So với lớp đối chứng, ở lớp thử nghiệm (5A), số học sinh ghi nhớ ý nghĩa ở mức độ cao nhiều hơn, chiếm 32% (so với 18%); số học sinh ghi nhớ ý nghĩa ở mức độ thấp tăng lên nhiều chiếm tới 52% (so với 34%); và số học sinh ghi nhớ máy móc chỉ còn 8 HS chiếm 16% (so với 48%). Sở dĩ có được kết quả như vậy ở lớp thử nghiệm là do trong quá trình dạy học thử

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nghiệm, khi đưa ra bài tập này tôi chú ý nhấn mạnh, hướng dẫn học sinh phải tìm ra quy luật để ghi nhớ dãy số.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Đối với môn Tiếng Việt

Để điều tra ghi nhớ theo điểm tựa của học sinh hai lớp thử nghiệm và đối chứng, sau khi học xong bài tập đọc "Hội thổi cơm thi ở Đồng Vân" (sách Tiếng Việt 5, tập 2, trang 83), tôi yêu cầu học sinh học thuộc lòng đoạn 1 và đoạn 2 của bài tập đọc. Tôi tiến hành cho học sinh cả 2 lớp làm bài tập trước và sau khi dạy thử nghiệm ở lớp 5A.Yêu cầu học sinh hoàn thành phiếu sau:

Phiếu bài tập:

- Em hãy ghi ra giấy đoạn 1 và đoạn 2 của bài tập đọc "Hội thổi cơm thi ở Đồng Vân"

- Em hãy lập dàn ý bao quát của 2 đoạn này.

- Làm thế nào để em ghi nhớ tốt nhất đoạn văn đó?

Học thuộc đoạn văn: 5 điểm, lập dàn ý: 3 điểm, nêu được cách ghi nhớ: 2 điểm.

+ Từ 8 – 10 điểm: Ghi nhớ ý nghĩa ở mức độ cao (ghi nhớ theo điểm tựa).

+ Từ 5 – 8 điểm: Ghi nhớ ý nghĩa ở mức độ thấp.

+ Dưới 5 điểm: Ghi nhớ máy móc.

Kết quả điều tra được ghi lại trong bảng sau:

Bảng 6: Kết quả ghi nhớ máy móc và ghi nhớ ý nghĩa trong môn Tiếng Việt của học sinh hai lớp 5A và 5B trước khi dạy thử nghiệm

Kết quả	Ghi nhớ máy móc	Ghi nhớ ý nghĩa ở	Ghi nhớ ý nghĩa ở

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Lớp		mức độ thấp	mức độ cao
Lớp 5A	54% (27 HS)	30% (15 HS)	16% (8 HS)
Lớp 5B	58% (29 HS)	30% (15 HS)	12% (6 HS)

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Kết quả điều tra ở bảng 5 cho thấy trước khi dạy thử nghiệm, tỉ lệ học sinh ghi nhớ máy móc ở cả hai lớp khá cao (lớp 5A: 54%, lớp 5B: 58%), khả năng ghi nhớ ý nghĩa ở mức độ cao còn thấp (lớp 5A: 16%, lớp 5B: 12%). Do đó, tôi tiến hành dạy thử nghiệm ở lớp 5A. Sau đó yêu cầu học sinh hai lớp về nhà học lại bài tập đọc "Hội thổi cơm thi ở Đồng Vân" rồi tổ chức, phát phiếu cho HS cả hai lớp làm lại bài tập lần trước.

Kết quả điều tra được thực hiện trong bảng sau:

Bảng 7: Kết quả ghi nhớ máy móc và ghi nhớ ý nghĩa trong môn Tiếng Việt của học sinh hai lớp 5A và 5B sau khi dạy thử nghiệm lớp 5A

Kết quả / Lớp	Ghi nhớ máy móc	Ghi nhớ ý nghĩa ở mức độ thấp	Ghi nhớ ý nghĩa ở mức độ cao
Lớp thử nghiệm (5A)	10% (5 HS)	36% (18 HS)	54% (27 HS)
Lớp đối chứng (5B)	54% (27 HS)	30% (15 HS)	16% (8 HS)

Căn cứ vào bảng số liệu ta thấy, ở lớp đối chứng (5B) mặc dù số học sinh ghi nhớ máy móc giảm so với trước nhưng vẫn chiếm tỉ lệ rất cao (54%), số học sinh ghi nhớ ý nghĩa ở mức độ cao chỉ chiếm 16% và có 30% là ghi nhớ ý nghĩa nhưng ở mức độ thấp. Ở lớp này, học sinh học thuộc được đoạn văn nhưng đa số các em không lập được dàn ý để ghi nhớ và thường nêu cách ghi nhớ là đọc đi đọc lại nhiều lần. Trong khi đó, ở lớp thử nghiệm thì tỉ lệ số học sinh ghi nhớ ý nghĩa ở mức độ cao là khá cao chiếm tới 54% (so với 16%), số học sinh ghi nhớ máy móc còn 10% và số học sinh ghi nhớ ý nghĩa ở mức độ thấp là 36%. Sở dĩ có được kết quả trên là do ở lớp thử nghiệm, trong quá trình giảng dạy chúng tôi đã chú ý hướng dẫn học sinh tìm ý chính, phân tích nội dung từng đoạn văn để tìm ra sự liên kết logic giữa các câu văn, đoạn văn từ đó học sinh lập được dàn ý và dựa vào đó để ghi nhớ.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

3.2.2. Kết quả điều tra những tri thức học sinh nhớ được, đồng thời có khả năng vận dụng

Trong quá trình thử nghiệm, chúng tôi thấy rằng không phải học sinh nào nhớ chính xác tài liệu học tập cũng có khả năng vận dụng được. Từ thực trạng này, căn cứ vào nội dung của các môn học, thực trạng của HS và tiết dạy thử nghiệm, tôi đã soạn bài tập cho cả lớp thực nghiệm và lớp đối chứng để kiểm tra khả năng ghi nhớ tri thức, đồng thời biết vận dụng tri thức để giải bài tập. Tôi tiến hành cho học sinh cả 2 lớp làm bài tập trước và sau khi dạy thử nghiệm ở lớp 5A.

Cách tiến hành điều tra như sau:

Tôi phát cho mỗi học sinh một phiếu bài tập, yêu cầu học sinh làm bài trong một khoảng thời gian nhất định. Sau khi học sinh làm bài, thu lại chấm theo thang điểm 10 và đánh giá xếp loại theo tiêu chí sau:

Từ 9 đến 10 điểm: Nhớ chính xác tài liệu học tập, đồng thời có khả năng vận dụng giải quyết bài tập tốt.

Từ 7 đến 8 điểm: Nhớ chính xác tài liệu học tập nhưng kĩ năng vận dụng giải bài tập chưa cao.

Từ 5 đến 6 điểm: Nhớ chính xác tài liệu học tập nhưng không biết vận dụng để giải bài tập.

Dưới 5 điểm: Nhớ không chính xác tài liệu học tập và không biết vận dụng giải bài tập.

Phiếu bài tập đưa ra như sau:

Bài tập 1: Em hãy học thuộc lòng đoạn: "Xưa, có một vị quan án rất tài… phải cúi đầu nhận tội" trong bài tập đọc "Phân xử tài tình" rồi trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1: Vị quan được giới thiệu là người như thế nào?

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Câu 2: Hai người đàn bà đến công đường nhờ quan phân xử việc gì?

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Câu 3: Quan án đã dùng những biện pháp nào để để tìm ra người lấy cắp tấm vải?

Câu 4: Vì sao quan cho rằng người không khóc chính là người lấy cắp tấm vải?

Bài tập 2:

Câu 1: Nêu quy tắc và công thức tính thể tích hình hộp chữ nhật?

Câu 2: Một hình hộp chữ nhật có chiều dài 9cm, chiều rộng bằng 1/3 chiều dài. Chiều cao hơn chiều rộng 3cm. Tính thể tích của hình hộp chữ nhật đó.

Câu 3: Một hình hộp chữ nhật có chiều rộng 5cm, chiều dài gấp đôi chiều rộng. Biết diện tích xung quanh của hình hộp là 180cm2. Tính thể tích của hình hộp chữ nhật đó.

Kết quả điều tra được thể hiện trong bảng sau:

Bảng 8: Kết quả điều tra mức độ ghi nhớ tri thức đồng thời lại có khả năng vận dụng của học sinh hai lớp 5A và 5B trợớc khi thử nghiệm

Kết quả / Lớp	Nhớ chính xác TLHT, đồng thời có khả năng vận dụng tốt	Nhớ chính xác TLHT nhưng khả năng vận dụng giải bài tập chưa cao	Nhớ chính xác TLHT nhưng không biết vận dụng	Nhớ không chính xác và không biết vận dụng
Lớp 5A	18% (9 HS)	54% (27 HS)	22% (11 HS)	6% (3 HS)
Lớp 5B	16% (8 HS)	50% (25 HS)	26% (13 HS)	8% (4 HS)

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Kết quả điều tra ở bảng 7 cho thấy trước khi dạy thử nghiệm, vẫn còn tình trạng HS nhớ không chính xác TLHT và không biết vận dụng vào giải bài tập (lớp 5A: 3 HS, lớp 5B: 4 HS). Đa số các em nhớ chính xác TLHT nhưng khả năng vận dụng giải bài tập chưa cao (chiếm 52%), tỉ lệ HS nhớ chính xác TLHT đồng thời có khả năng vận dụng tốt là thấp. Do đó, tôi tiến hành dạy thử nghiệm ở lớp 5A. Sau đó yêu cầu học sinh hai lớp làm lại bài tập lần trước.

Kết quả điều tra được thực hiện trong bảng sau:

Bảng 9: Kết quả điều tra mức độ ghi nhớ tri thức đồng thời lại có khả năng vận dụng của học sinh hai lớp 5A và 5B sau khi dạy thử nghiệm lớp 5A

Kết quả / Lớp	Nhớ chính xác TLHT, đồng thời có khả năng vận dụng tốt	Nhớ chính xác TLHT nhưng khả năng vận dụng giải bài tập chưa cao	Nhớ chính xác TLHT nhưng không biết vận dụng	Nhớ không chính xác và không biết vận dụng
Lớp thử nghiệm (5A)	44% (22 HS)	48% (24 HS)	12% (6 HS)	0% (0 HS)
Lớp đối chứng (5B)	14% (7 HS)	52% (26 HS)	28% (14 HS)	6% (3 HS)

Theo số liệu ở bảng trên ta thấy: ở lớp đối chứng, số học sinh nhớ chính xác tài liệu học tập đồng thời có khả năng vận dụng tri thức vào giải các bài tập là thấp chỉ có 7 HS (14%); trong khi đó có tới 26 HS (chiếm 52%) nhớ chính xác tài liệu học tập nhưng khả năng vận dụng vào giải bài tập là chưa cao. Một phần nguyên nhân của tình trạng này là do các em học thuộc một

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

cách máy móc tài liệu học tập nên không hiểu được nội dung của tài liệu do đó vận dụng vào giải bài tập chưa được tốt.

Trong khi đó, ở lớp thử nghiệm số học sinh nhớ được chính xác tài liệu học tập đồng thời có khả năng vận dụng tri thức vào giải bài tập đạt tỉ lệ khá cao (44%). Điều này có được là do trong quá trình dạy thử nghiệm ở lớp 5A tôi đã hình thành và rèn luyện cho học sinh ghi nhớ tài liệu học tập bằng biện pháp ghi nhớ ý nghĩa. Giúp cho các em hiểu sâu nội dung bài học và tập diễn đạt, tái hiện lại tri thức đó bằng chính ngôn ngữ của mình, nhớ và vận dụng để giải các bài tập liên quan đến tri thức một cách thành thạo.

Như vậy với số liệu điều tra trên đây giúp chúng ta có thêm cơ sở để khẳng định: bằng phương pháp dạy học tích cực phát huy tính tự giác, tích cực, chủ động của học sinh, hướng dẫn học sinh ghi nhớ tài liệu học tập dựa theo logic của tài liệu, tổ chức cho học sinh ôn tập kịp thời, khoa học các tri thức dựa vào các điểm tựa quan trọng sẽ là cơ sở, là điều kiện tốt để phát triển khả năng ghi nhớ cho học sinh Tiểu học nói chung và học sinh lớp 5 nói riêng.

Tóm lại, kết quả thử nghiệm cho phép rút ra một số nhận xét sau:

1. Chương trình thử nghiệm đã có tác dụng tích cực đến việc hình thành và phát triển các biện pháp ghi nhớ ý nghĩa cho học sinh. Bằng phương pháp dạy học tích cực mà chúng tôi vận dụng trong dạy thử nghiệm đã thu hút được sự tập trung chú ý cao độ của học sinh, học sinh có hứng thú với môn học. Nhờ đó học sinh không chỉ ghi nhớ được tài liệu học tập mà còn có khả năng vận dụng được những điều đã ghi nhớ để giải quyết các nhiệm vụ học tập.

2. Việc nâng cao hiệu quả ghi nhớ cho học sinh đã góp phần nâng cao chất lượng học tập cho học sinh.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Từ kết quả khảo sát thực trạng ghi nhớ và thử nghiệm tác động phát triển các biện pháp ghi nhớ ý nghĩa cho học sinh lớp 5 có thể rút ra một số đặc đặc điểm về khả năng ghi nhớ ý nghĩa của học sinh lớp 5 như sau:

1. Học sinh lớp 5 ghi nhớ ý nghĩa mới chỉ dừng lại ở mức độ khá. Số học sinh ghi nhớ máy móc tài liệu học tập còn chiếm tỷ lệ cao, số học sinh ghi nhớ ý nghĩa chiếm tỷ lệ chưa cao. Nguyên nhân chủ yếu là do phương pháp dạy học của giáo viên chưa thật sự phát huy được tính tích cực, chủ động của học sinh, nội dung tài liệu học tập chưa trở thành mục đích hành động của học sinh.

2. Tỉ lệ học sinh biết vận dụng tri thức đã ghi nhớ để giải bài tập chưa cao. Nguyên nhân là do các em thường ghi nhớ tài liệu bằng cách ghi nhớ máy móc, vẫn còn "học vẹt".

3. Đặc điểm khả năng ghi nhớ của học sinh không có ý nghĩa tuyệt đối mà chỉ có ý nghĩa tương đối. Bằng chương trình thử nghiệm của tôi, khả năng

ghi nhớ của học sinh có những thay đổi tích cực: Ghi nhớ có chủ định phát triển mạnh, ghi nhớ ý nghĩa dần dần được hành thành và ngày càng phát triển, tỷ lệ học sinh ghi nhớ máy móc giảm dần, học sinh không chỉ ghi nhớ, hiểu được nội dung tài liệu học tập mà còn vận dụng được để giải bài tập, tiếp thu tri thức mới.

2. Một số kiến nghị

1. Đổi mới phương pháp dạy học ở Tiểu học là dạy học sinh dựa trên cơ sở tổ chức hoạt động học tập của học sinh. Thông qua hoạt động học tập này, học sinh được phát huy tính tích cực, chủ động trong học tập; tự trải nghiệm, khám phá, phát hiện vấn đề và tự chiếm lĩnh tri tri thức.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2. Giáo viên chủ động hình thành và hướng dẫn học sinh sử dụng các biện pháp ghi nhớ ý nghĩa tài liệu học tập qua tiết học bài mới, tiết thực hành. Những câu hỏi kiểm tra, dạy bài mới đòi hỏi học sinh phải tư duy, phải sử

dụng tri thức cũ.

- Giúp học sinh tự phát hiện vấn đề của bài học.

- Hướng dẫn học sinh huy động kiến thức đã học và vốn sống để phát hiện và chiếm lĩnh kiến thức mới .

- Giúp học sinh cách thức phát hiện và chiếm lĩnh kiến thức mới.

- Giúp học sinh thực hành, rèn luyện cách diễn đạt bằng lời, bằng kí hiệu.

Trong tiết thực hành, luyện tập, ôn tập giáo viên cần:

- Giúp học sinh tự phát hiện ra mối liên hệ giữa bài tập và các kiến thức đã học, từ đó học sinh biết lựa chọn, sử dụng những kiến thức thích hợp để giải bài tập.

- Tập cho học sinh có thói quen tự kiểm tra, tự đánh giá, tự rút kinh nghiệm khi làm bài và chữa bài tập.

- Tạo cho học sinh thói quen tìm hiểu nhiều cách giải một bài tập (nếu có thể) và lựa chọn cách giải hợp lí nhất, không thỏa mãn với kết quả đã đạt được.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê A (1999), *Phương pháp dạy học Tiếng Việt 1,* NXB Giáo dục.
2. Trần Minh Đức (1996), *Tâm lí học đại cương*, NXB Giáo dục.
3. Phạm Minh Hạc (1998), *Tâm lí học, tập 1*, NXB Giáo dục.
4. Đỗ Đình Hoan (2002), *Một số vấn đề cơ bản của chương trình tiểu họcmới*, NXB Giáo dục
5. Đỗ Đình Hoan (2004), *Toán 5* , NXB Giáo dục.
6. Đỗ Đình Hoan (2006), *Sách giáo viên Toán 5,* NXB Giáo dục.
7. Bùi Văn Huệ (2002), *Giáo trình tâm lí học tiểu học*, NXB Giáo dục.
8. Phạm Đình Khương, *"Một vài biên pháp rèn luyện kĩ năng ghi nhớ tri thức Toán học"*, trang 42, tạp chí Khoa học giáo dục (số 110), tháng 5-2004.
9. Nguyễn Thị Nhất, Nguyễn Khắc Viện (1997), *Tâm lí học trẻ em,* NXB Trẻ.
10. Vũ Thị Nho (1999), *Tâm lí học phát triển*, NXB ĐHQG Hà Nội.
11. Trần Tố Oanh, *"Đặc điểm trí nhớ xúc giác ở trẻ em cuối cấp Tiểu học"*, trang 21, tạp chí Khoa học giáo dục (số 3), tháng 12-2005.
12. Nguyễn Thị Ngọc Thanh, *"Khả năng ghi nhớ kiến thức môn học của học sinh lớp 2"*, trang 21, tạp chí Giáo dục (số 315), tháng 12-2013.
13. Lê Tiến Thành – Hoàng Mai Lê, *"Dạy học môn Toán ở Tiểu học – thực trạng và giải pháp"*, trang 41, tạp chí Giáo dục (số 269), tháng 9-2011.
14. Trần Trọng Thủy (1998), *Tâm lí học, giáo trình đào tạo giáo viên tiểu học hệ CĐSP và SP 12 + 2*, NXB Giáo dục.
15. Nguyễn Minh Thuyết (2009), *Sách giáo viên Tiếng Việt 5, tập 2,* NXB Giáo dục

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

16. Nguyễn Minh Thuyết (2006), *Tiếng Việt 5, tập 2*, NXB Giáo dục.

17. Nguyễn Quang Uẩn (2003), *Giáo trình tâm lí học đại cương*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

18. *Tìm hiểu thực trạng các loại trí nhớ của học sinh lớp 2 và lớp 3*: Khóa luận tốt nghiệp đại học: Chuyên ngành: Tâm lí học Tiểu học/ Tạ Thị Minh Duyên; Th.S Lê Xuân Tiến (hướng dẫn khoa học); Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 [phát hành], 2007.

19. *Tìm hiểu thực trạng các loại trí nhớ của học sinh lớp 4*: Khóa luận tốt nghiệp đại học: Chuyên ngành: Tâm lí học/ Vũ Thị Tân; Th.S Lê Xuân Tiến (hướng dẫn khoa học); Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 [phát hành], 2010.

20. *Tìm hiểu thực trạng các loại ghi nhớ của học sinh lớp 2*: Khóa luận tốt nghiệp đại học: Chuyên ngành: Tâm lí học Tiểu học/ Võ Thị Thắm; Th.S Lê Xuân Tiến (hướng dẫn khoa học); Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 [phát hành], 2010.

21. *Nghiên cứu quá trình ghi nhớ ý nghĩa của học sinh lớp 3 trường Tiểu học Cổ Loa – Đông Anh – Hà Nội*: Khóa luận tốt nghiệp đại học: Chuyên ngành: Tâm lí học/ Trịnh Thị Hoàn; T.S Nguyễn Đình Mạnh (hướng dẫn khoa học); Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 [phát hành], 2013.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Trích giáo án dạy thử nghiệm

Khi dạy bài tập đọc *Hội thổi cơm thi ở Đồng Vân* – Tiếng Việt 5 tập 2.

Tôi tổ chức giờ học theo bài soạn như sau:

I. MỤC TIÊU

Giúp HS:

- Biết đọc diễn cảm bài văn phù hợp với nội dung miêu tả.
- Hiểu nội dung và ý nghĩa bài văn: Lễ hội thổi cơm thi ở Đồng Vân là nét đẹp văn hóa của dân tộc.
- Có thái độ tôn trọng, yêu mến và giữ gìn các truyền thống văn hóa của dân tộc.

II. **PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC, ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1.Phương pháp dạy học chủ yếu

Phương pháp dạy học chủ yếu là gợi mở - hỏi đáp, giảng giải, tổ chức dạy học theo nhóm nhỏ…

2. Đồ dùng dạy học

- Tranh minh họa bài tập đọc trong SGK.
- Bảng phụ ghi sẵn câu văn, đoạn văn cần luyện đọc.
- Bảng phụ ghi nội dung bài học

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của GV	**Hoạt động của HS**
1. **Kiểm tra bài cũ:** - GV: Ở giờ học trước, các con đã được học bài tập đọc "Nghĩa thầy	

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

trò":

+ Một bạn lên bảng đọc đoạn 1,2 và	- 2 HS lên bảng đọc và trả lời câu hỏi.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

trả lời câu hỏi: Các môn sinh của cụ giáo Chu đến nhà thầy để làm gì? Tìm những chi tiết cho thấy học trò rất tôn kính cụ giáo Chu. + Một bạn lên bảng đọc đoạn 2,3 và nêu nội dung bài tập đọc. - GV nhận xét và ghi điểm. **2.Dạy bài mới** **2.1.Giới thiệu bài** - Cho HS quan sát tranh minh họa và yêu cầu trả lời câu hỏi: Trong tranh em thấy những gì? - GV giới thiệu bài: Lễ hội dân gian là một sinh hoạt văn hóa của dân tộc được lưu giữ từ rất nhiều đời. Mỗi lễ hội bắt đầu từ một sự tích có ý nghĩa trong lịch sử dân tộc. Bài học hôm nay giớ thiệu về một những lễ hội ấy – hội thổi cơm thi ở làng Đồng Vân. - GV ghi đầu bài lên bảng **2.2. Hợớng dẫn HS luyện đọc và tìm hiểu bài** **a, Luyện đọc** - GV: Mời 1HS giỏi đọc toàn bài .	- Qua phần bạn đọc, theo các con, bài văn có thể chia thành mấy đoạn?

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

	- Ghi đầu bài.
- HS quan sát tranh minh họa và mô tả. -HS lắng nghe	- 1HS đọc, HS cả lớp theo dõi trong SGK - 2-3 HS đưa ra ý kiến, các HS khác nhận xét, bổ sung.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- GV tổng kết và đưa ra cách chia đoạn: có thể chia làm 4 đoạn, mỗi lần chấm xuống dòng là 1 đoạn. Đoạn 1: Hội thổi cơm thi…sông Đáy xưa. Đoạn 2: Hội thi bắt đầu…thổi cơm. Đoạn 3: Mỗi người nấu cơm…người xem hội. Đoạn 4: Sau độ một giờ rưỡi…dân làng. - Gọi 1 nhóm HS đọc nối tiếp theo đoạn. (Bài văn được chia làm 4 đoạn, cô mời 4 bạn đọc nối tiếp theo đoạn bắt đầu từ…). - GV: Đoạn 1 là 1 câu dài, theo các con chúng ta nên ngắt nghỉ như nào cho phù hợp? GV treo bảng phụ câu: *"Hội thổi cơm thi ở làng Đồng Vân/ bắt nguồn từ các cuộc trẩy quân đánh giặc của người Việt cổ/ bên bờ sông Đáy xưa."* - GV nhận xét, đọc lại câu đó và mời 1 HS khác đọc lại.	- GV nhận xét cách đọc của nhóm, đồng thời ghi bảng những từ ngữ HS dễ phát âm sai:*trẩy quân, thoăn thoắt.* - GV mời 2-3 bạn đọc từ khó.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- HS lắng nghe.	- HS tìm cách ngắt giọng và luyện đọc câu khó.
	- 1HS đọc lại.
- Hs đọc nối tiếp theo đoạn.	- HS quan sát lên bảng.
	- 2,3 HS đọc.
	52

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- GV mời thêm 1 nhóm HS đọc nối tiếp theo đoạn, lần đọc này, yêu cầu HS đọc kết hợp giải nghĩa từ trong phần chú giải trong SGK. - GV nhận xét cách đọc. -GV yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm bàn trong 3 phút. -Mời 2 nhóm đọc. -Sau mỗi nhóm đọc, GV nhận xét và ghi điểm - GV đọc mẫu bài tập đọc. Đọc diễn cảm toàn bài, giọng đọc phù hợp với diễn biến hội thi. **b, Tìm hiểu bài** -GV: Vừa rồi các con đã được luyện đọc, để đọc bài văn được hay hơn, bây giờ chúng ta sẽ vào phần tìm hiểu bài dể hiểu rõ nội dung của bài tập đọc. - Các con hãy đọc thầm đoạn 1 và trả lời câu hỏi: Hội thổi cơm thi ở làng Đồng Vân bắt nguồn từ đâu?	- Các con hãy cho cô biết đoạn 1 nói về điều gì?

- GV nhận xét và tổng kết.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

-HS đọc theo hàng dọc	
	- HS lắng nghe
- HS luyện đọc	
- 2 nhóm lần lượt đọc	- Học sinh đọc thầm đoạn 1, 1 HS trả lời, HS cả lớp nhận xét, bổ sung: Hội bắt nguồn từ các cuộc trẩy quân đánh giặc của người Việt cổ bên bờ sông Đáy xưa.
- HS lắng nghe.	- HS lắng nghe. - HS trả lời.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

-GV nhận xét, chốt và ghi bảng: **+ *Ý 1: Nguồn gốc của hội thi*** - GV: Việc đầu tiên của cuộc thi là làm gì,các con hãy đọc thầm đoạn 2 và hãy: Kể lại việc lấy lửa trước khi nấu cơm? -GV nhận xét cách kể của các em, sau đó chốt lại: *Đầu tiên, khi trống hiệu vừa dứt, bốn thanh niên của bốn đội leo lên bốn cây chuối được bôi mỡ bóng nhẫy để lấy nén hương. Khi lấy được nén hương xuống, người dự thi được phát ba que diêm để châm vào hương cho cháy thành ngọn lửa.* - GV: Nhận xét gì về việc lấy lửa? *Đây là một việc làm khó khăn, thử thách sự khéo léo của mỗi đội.* -GV: Sau khi lấy lửa, các đội thi phải làm gì tiếp theo, các con hãy đọc thầm tiếp đoạn 2, đoạn 3 và: Tìm những chi tiết cho thấy thành viên của mỗi đội thổi cơm thi đều phối hợp nhịp nhàng, ăn ý với nhau.	- HS đọc thầm đoạn 2. - 2 HS kể lại việc lấy lửa, HS cả lớp nhận xét, bổ sung. - HS lắng nghe. - HS trả lời. - HS đọc thầm tiếp đoạn 2, đoạn 3. Một học sinh trả lời, cả lớp nhận xét, bổ sung. Trong khi một người lấy lửa, các thành viên khác mỗi người một việc : - Người vót những thanh tre già thành những chiếc đũa bông. - Người nhanh tay giã thóc, giần sàng thành gạo.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Người thì lấy nước và bắt đầu thổi

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- GV nhận xét và tổng kết. -GV: Qua việc trả lời câu hỏi 2 và 3, một bạn cho cô biết ý chính của đoạn 2, 3? -GV chốt lại, ghi bảng: + ***Ý 2: Diễn biến hội thi.*** -GV: Theo các con, tại sao nói việc giật giải trong cuộc thi là "niềm tự hào khó có gì sánh nổi đối với dân làng"? -GV nhận xét và chốt: *Việc giật giải trong cuộc thi là "niềm tự hào khó có gì sánh nổi đối với dân làng" vì giải thưởng là kết quả của sự nỗ lực, sự khéo léo, nhanh nhẹn, thông minh của cả tập thể.* - GV: Ý 3 nói về điều gì? - GV nhận xét và ghi bảng: + ***Ý 3: Ý nghĩa hội thi.*** -GV: Qua phần trả lời các câu hỏi, các con hãy cho cô biết nội dung	

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

cơm. Các đội vừa thổi cơm vừa đan xen nhau uốn lượn trên sân đình trong sự cổ vũ nồng nhiệt của người xem hội.	
	-HS lắng nghe
- HS trả lời	
	- HS trả lời.
	-HS trả lời, các HS khác nhận xét, bổ sung.
- HS trả lời theo ý hiểu của bản thân	

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

chính của bài văn là gì? - GV kết luận và ghi bảng (treo bảng phụ): *Qua việc miêu tả lễ hội thổi* *cơm thi ở Đồng Vân, tác giả thể hiện tình cảm yêu mến và niềm tự hào đối với một nét đẹp cổ truyền trong sinh hoạt văn hóa của dân tộc.* **c, Hoướng dẫn học sinh luyện đọc diễn cảm:** - Mời 4 HS tiếp nối nhau đọc diễn cảm 4 đoạn văn, tìm giọng đọc phù hợp. - GV hướng dẫn các em đọc thể hiện đúng nội dung từng đoạn. - GV hướng dẫn đọc diễn cảm đoạn 2: "Hội thi bắt đầu bằng…thổi cơm". Chú ý nhấn mạnh: *Lấy lửa, nhanh như sóc, thoăn toắt, bôi mỡ bóng nhẫy, leo lên, tụt xuống, lại leo lên, vót đũa bông, giã thóc, giần sàng, lấy nước, thổi cơm…* - YC học sinh luyện đọc theo cặp, thi đọc diễn cảm.	- GV cùng cả lớp đánh giá, khen ngợi 3. **Củng cố, dặn dò** - Mời HS nhắc lại nội dung bài đọc -Giáo dục học sinhyêu mến và giữ gìn

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- HS ghi vở.

- Học sinh luyện đọc theo cặp, thi đọc diễn cảm.

- 4 HS tiếp nối nhau đọc, tìm giọng đọc.

- HS lắng nghe.

-HS nêu nội dung bài.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

các truyền thống văn hóa của dân tộc. -Dặn HS về nhà sưu tầm thêm các hội thi truyền thống, chuẩn bị bài "Tranh làng Hồ"	

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Phụ lục 2: Trích biên bản dự giờ

Môn: Tiếng việt

Lớp: 5A

Bài: Tập đọc *Cao Bằng*

Giáo viên dạy: Đinh Thị Ánh

Trường Tiểu học Tiên Dương

Các hoạt động chủ yếu

I. **Kiểm tra bài cũ**

- Gọi 2 HS lên bảng đọc bài tập đọc *Lập làng giữ biển:*

+ HS Trần Hiếu đọc đoạn 1,2 và trả lời câu hỏi: Việc lập làng mới ngoài đảo có lợi gì?

+HS Trí đọc đoạn 3,4 và trả lời câu hỏi: Nhụ nghĩ về kế hoạch của bố như thế nào?

+ HS Thắng nêu lại nội dung của bài tập đọc.

- Gọi HS nhận xét cách đọc của các bạn sau đó GV nhận xét và cho điểm.

II. **Dạy bài mới**

1. Giới thiệu bài mới: Các em đã bao giờ nghe tới tỉnh Cao Bằng chưa? Bài thơ hôm nay sẽ giúp các em biết về địa thế đặc biệt của Cao Bằng, về

những người miền núi đôn hậu giàu lòng yêu nước, đang góp sức mình gìn giữ một dải biên cương của Tổ Quốc.

2. Dạy bài mới

2.1. Luyện đọc

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Mời 1 HS khá giỏi đọc toàn bài (Thảo Mi)
- Yêu cầu HS chia đoạn bài tập đọc.

- Mời 2 nhóm HS nối tiếp nhau đọc bài tập đọc theo các đoạn đã chia (đọc nối tiếp theo hàng dọc).

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

+ Nhóm 1: GV nghe HS đọc, kết hợp sửa lỗi phát âm cho các em. Hướng dẫn các em cách ngắt nhịp bài thơ sao cho diễn cảm, hợp lí.

+ Nhóm 2: Đọc kết hợp giải nghĩa từ ở phần chú giải trong SGK. - GV nhận xét cách đọc của 2 nhóm.

- Yêu cà cả lớp luyện đọc theo nhóm bàn trong vòng 3 phút.

- Mời 2 nhóm nối tiếp nhau đọc bài tập đọc theo đoạn đã chia (nhóm bàn).

- Yêu cầu HS nhận xét cách đọc của mỗi nhóm.

- GV nhận xét, cho điểm.

- GV đọc mẫu bài tập đọc, GV đọc diễn cảm bài thơ, chú ý cách ngắt nhịp một số chỗ ở bài thơ.

Rồi dần/ bằng bằng xuống

Ông lành/ như hạt gạo

Bà hiền/ như suối trong.

2.2 Tìm hiểu bài

- Gọi 1 HS đọc to khổ thơ 1 trước lớp, sau đó yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Những từ ngữ và chi tiết nào ở khổ thơ 1 nói lên địa thế đặc biệt của Cao Bằng?

+ HS đọc và trả lời:

HS Quang Dũng: Muốn đến Cao Bằng ta phải vượt qua ba ngọn đèo: đèo Gió, đèo Giang, đèo Cao Bắc.

HS Minh Châu: Đồng ý với ý kiến của bạn.

- GV nhận xét và chốt: Nơi biên cương Tổ quốc ở phía Đông Bắc có một địa thế đặc biệt hiểm trở, chính là Cao Bằng. Muốn đến được Cao Bằng, người ta phải vượt qua đèo, qua núi rất xa xôi và cũng rất hấp dẫn.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- GV hỏi: Khổ 1 nói lên điều gì?

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- HS trả lời, GV nhận xét, chốt và ghi bảng:

Ý 1: Địa thế đặc biệt của Cao Bằng.

- Gọi học sinh đọc khổ thơ 2, 3. Yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Tác giả đã sử dụng từ ngữ và hình ảnh nào để nói lòng mến khách, sự đôn hậu của người Cao Bằng?

+ HS đọc, suy nghĩ và trả lời:

HS Minh Châu: Khi khách đến Cao Bằng sẽ được mời ăn mận ngọt.

HS Trí: Mận ngọt đón môi ta dịu dàng, chị rất thương, em rất thảo, ông lành như hạt gạo, bà hiền như suối trong.

- GV nhận xét và chốt: Khách vừa đến được mời thứ hoa quả rất đặc trưng của Cao Bằng là mận. Hình ảnh nói lên lòng mến khách, sự đôn hậu của người Cao Bằng là: chị rất thương, em rất thảo, ông lành như hạt gạo, bà hiền như suối trong.

- Khổ thơ 2, 3 nói lên điều gì?

- Sau khi HS trả lời, GV nhận xét, chốt và ghi bảng:

Ý 2: Con người Cao Bằng đôn hậu và mến khách.

- Gọi học sinh đọc khổ thơ 4, 5. lời câu hỏi: Cao Bằng tượng trưng như thế nào?

- Học sinh trao đổi theo cặp để trả cho lòng yêu nước của người dân miền núi

+ HS suy nghĩ và trả lời:

HS Trần Hiếu: Núi non Cao Bằng khó đi hết được chiều cao cũng như khó đo hết tình yêu đất nước của người dân Cao Bằng.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

HS Trường: Tình yêu đất nước của người dân Cao Bằng sau sắc mà thầm lặng như suối khuất, rì rào.

- GV nhận xét và chốt: không thể đo hết được chiều cao của núi non Cao Bằng cũng như không thể đo hết lòng yêu nước rất sâu sắc của người dân Cao Bằng, những con người sống giản dị, thầm lặng nhưng mến khách và hiền lành.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Giáo viên gọi HS đọc khổ thơ cuối. Qua khổ thơ cuối, tác giả muốn nói lên điều gì?

+ HS suy ngĩ và trả lời:

HS Minh Châu: Cao Bằng có vị trí rất quan trọng. Mảnh đất Cao Bằng xa xôi đã vì cả nước mà giữ lấy biên cương.

HS Tấn Dũng: Vai trò quan trọng của Cao Bằng nơi biên cương của Tổ quốc.

- GV nhận xét và chốt: tác giả muốn gởi đến ta tình cảm, lòng yêu mến núi non, đất đai và con người Cao Bằng đã vì Tổ quốc mà gìn giữ một dải đất của biên cương – nơi có vị trí quan trọng đặc biệt.

- GV hỏi: 3 khổ thơ cuối nói lên điều gì?

- HS trả lời. GV nhận xét, chốt và ghi bảng:

Ý ***3: Tình yêu dất nước của con người Cao Bằng.*** - GV hỏi: Nội dung của bài tập đọc là gì?

+ HS đưa ra câu trả lời theo suy nghĩ của bản thân. - GV nhận xét, chốt và ghi bảng:

Nội dung: Ca ngợi Cao Bằng – mảnh đất có địa thế đặc biệt, có những người dân mến khách, đôn hậu, đang gìn giữ biên cương của Tổ Quốc.

2.3 Luyện đọc diễn cảm

- Giáo viên hướng dẫn học sinh tìm giọng đọc của bài thơ.

- Giáo viên hướng dẫn học sinh xác lập kĩ thuật đọc các khổ thơ: “Sau khi … suối trong”

+Học sinh chia thành nhóm để tìm giọng đọc của bài thơ và các em nối tiếp nhau đọc cho nhóm mình nghe.

- Giáo viên tổ chức cho học sinh thi đua đọc diễn cảm và đọc thuộc

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

lòng bài thơ.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

+ Học sinh đọc diễn cảm 3 khổ thơ.

Sau khi qua/ Đèo Gió
Ta lại vượt/ Đèo Giàng
Lại vượt đèo/ Cao Bắc
Thì ta tới/ Cao Bằng.

Cao Bằng,/ rõ thật cao!
Rồi dần/ bằng bằng xuống
Đầu tiên/ là mận ngọt
Đón môi ta/ dịu dàng.

Rồi đến chị rất thương
Rồi đến em rất thảo
Ông lành/ như hạt gạo
Bà hiền/ như suối trong.

- Giáo viên nhận xét, tuyên dương.

3. Củng cố dặn dò

- GV hỏi: Bài thơ hôm nay nói về điều gì?

+ HS Minh Anh: Lòng yêu nước và mến khác của người dân Cao Bằng. - GV nhận xét tiết học, yêu cầu chuẩn bị bài sau: Phân xử tài tình

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com